

SỐ 22

Ấn phẩm quý IV
năm 2021

TIN TỨC PCI

CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH
THE PROVINCIAL COMPETITIVENESS INDEX

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐIỀU HÀNH KINH TẾ
ĐỂ THúc ĐẨY PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

Nổi bật

Thủ tướng

Phạm Minh Chính:

Đưa môi trường kinh doanh của Việt Nam lên nhóm các quốc gia đứng đầu khu vực



Tin nổi bật

Thủ tướng Phạm Minh Chính: Đưa môi trường kinh doanh của Việt Nam lên nhóm các quốc gia đứng đầu khu vực



Chương trình cải thiện MTKD



Hoạt động khác





**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**
LẦN THỨ VII, NHIỆM KỲ 2021-2026
Doanh nghiệp càng mạnh - Quốc gia thịnh vượng
Hà Nội, ngày 30-31/12/2021

Tin nổi bật

Thủ tướng Phạm Minh Chính: Đưa môi trường kinh doanh của Việt Nam lên nhóm các quốc gia đứng đầu khu vực

Phát biểu chỉ đạo Đại hội toàn quốc của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, VCCI cần ưu tiên, tham gia tích cực, góp phần ngày càng quan trọng vào thúc đẩy cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh, xây dựng cơ chế, chính sách, góp phần cùng Chính phủ nâng cấp môi trường đầu tư, kinh doanh của nước ta lên nhóm các quốc gia đứng đầu khu vực. VCCI cần nỗ lực hơn nữa, phát huy sức mạnh tổng lực, tinh thần đoàn kết của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam để góp phần giải quyết những bài toán, vấn đề lớn đang đặt ra cho đất nước, đưa đất nước phát triển, hùng cường, thịnh vượng.

Sáng ngày 31/12, tại Hà Nội, Thủ tướng Phạm Minh Chính dự Đại hội đại biểu toàn quốc VCCI lần thứ VII, nhiệm kỳ 2021-2026, với tên gọi mới là Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Phát biểu chỉ đạo Đại hội, thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Thủ tướng Phạm Minh Chính ghi nhận, biểu dương những nỗ lực và đóng góp tích cực của VCCI và cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân vào sự nghiệp phát triển chung của đất nước, của dân tộc.

Trong hai năm qua, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân đã nêu cao tinh thần vượt khó, tự lực, tự cường, nỗ lực thích ứng để duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo ra việc làm và thu nhập cho người lao động; phát huy tinh thần đoàn kết, hỗ trợ nhau với tinh thần "tương thân, tương ái" để cùng vượt qua khó khăn và thách thức; có nhiều đóng góp quan trọng, thiết thực, hiệu quả, kịp thời cả về vật chất và tinh thần trong công tác phòng, chống đại dịch COVID-19, thể hiện tinh thần trách nhiệm, nghĩa cử cao đẹp đối với nhân dân, với đất nước.

Đồng thời, Chính phủ thấu hiểu và chia sẻ với những khó khăn, thách thức mà cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân đang gặp phải và đổi mới; chủ động đề ra và tích cực triển khai các giải pháp hỗ trợ hiệu quả, kịp thời để doanh nghiệp phục hồi sản xuất, kinh doanh.

Thủ tướng nêu rõ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương đã quyết liệt, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành với sự đồng tình, chia sẻ, tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, thực hiện linh hoạt, hiệu quả "đa mục tiêu", vừa phòng, chống dịch COVID-19 để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, vừa phải giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, hội nhập quốc tế sâu rộng.

Cùng cộng đồng doanh nghiệp, vai trò, vị thế và uy tín của VCCI ngày càng được khẳng định, đề cao. Với tư cách tổ chức quốc gia tập hợp và đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, người sử dụng lao động và các hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam, VCCI đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, có nhiều đóng góp tích cực, có tính lan tỏa, góp phần quan trọng vào những thành tựu chung của đất nước.

VCCI đã tập hợp được đông đảo các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp và tăng cường vai trò đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. VCCI đã chủ động và tham gia tích cực xây dựng và hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật - một trong ba đột phá chiến lược mà Đảng đã xác định. VCCI có những sáng kiến thúc đẩy quá trình thực thi chính sách, góp phần tích cực cải thiện môi trường kinh doanh như việc nghiên cứu và công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong 16 năm vừa qua, tạo thêm động lực và xung lực mới cho sự phát triển. VCCI cũng tích cực dẫn dắt và thúc đẩy quá trình hội nhập của doanh nghiệp Việt Nam.

Thủ tướng nêu rõ, có được những kết quả này là nhờ VCCI đã bám sát tinh thần, nắm vững, quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế, phát triển doanh nghiệp, xây dựng đội ngũ doanh nhân; phát huy truyền thống và tinh thần đoàn kết, đổi mới sáng tạo; sự tín nhiệm, ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân; sự hỗ trợ, giúp đỡ, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương; các hoạt động hợp tác quốc tế được mở rộng và triển khai có hiệu quả.

Cùng với đó, Thủ tướng cho rằng, còn nhiều việc mà VCCI có thể làm tốt hơn, như tiếp tục đổi mới tư duy, mở rộng tầm nhìn về chiến lược. Tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động cần được cải thiện để nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Việc tham gia xây dựng chính sách đối với nhiều vấn đề quan trọng của nền kinh tế đất nước cần được đẩy mạnh hơn nữa. Sự liên kết giữa các doanh nghiệp và chất lượng hoạt động của các hiệp hội doanh nghiệp chưa được đề cao. Cần quan tâm hơn nữa đến công tác đại diện cho người sử dụng lao động và hỗ trợ xây dựng quan hệ lao động hài hòa, thúc đẩy phát triển bền vững trong các doanh nghiệp...

Thủ tướng nêu rõ, Đại hội Đảng lần thứ XIII đã khẳng định khát vọng và mục tiêu phát triển của đất nước: Đến năm 2025 là nước đang phát triển có nền công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030, là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, trở thành nước phát triển có thu nhập cao. Đây là mục tiêu lớn, đầy thử thách với đất nước ta, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh đang diễn biến phức tạp và tình hình thế giới có nhiều bất ổn. Giai đoạn phát triển mới có những cơ hội thuận lợi nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn.

“Công việc của VCCI sẽ nhiều hơn, nặng nề hơn, với những nhiệm vụ lớn hơn, khó khăn hơn phải làm và cần làm tốt hơn để đáp ứng yêu cầu của Đảng, Nhà nước, sự mong đợi, tin tưởng của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân. Doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể của hoạt động sản xuất, kinh doanh - là nhân tố đóng góp quan trọng vào sự phát triển và thịnh vượng của nền kinh tế. Tuy nhiên, để có được cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân đoàn kết, lớn mạnh thì vai trò của VCCI - tổ chức quốc gia tập hợp và đại diện quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, người sử dụng lao động rất quan trọng”, Thủ tướng nhấn mạnh.

Về kế hoạch nhiệm kỳ tới, Thủ tướng cơ bản tán thành 6 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá lớn mà văn kiện Đại hội của VCCI đã đề ra.

Thủ tướng nhấn mạnh, nhiệm vụ bao trùm, quan trọng nhất của VCCI là đại diện làm tốt công tác tập hợp, liên kết, phát huy sức mạnh tổng lực, tinh thần đoàn kết của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam để góp phần giải quyết những bài toán, vấn đề lớn đang đặt ra cho đất nước vì lợi ích quốc gia, dân tộc và bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của từng doanh nghiệp, doanh nhân. Việc phát huy sức mạnh tổng lực của cộng đồng doanh nghiệp là nhiệm vụ của nhiều chủ thể, nhưng trong đó có vai trò quan trọng, không thể thay thế của VCCI.

Trước mắt, VCCI và cộng đồng doanh nghiệp cần tích cực tham gia, cùng cả nước thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, thực hiện thật tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thủ tướng đề nghị VCCI tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cơ bản sau:

Một là, không ngừng xây dựng, củng cố VCCI thực sự trở thành tổ chức quốc gia tập hợp và đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, người sử dụng lao động và các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam. VCCI không chỉ đại diện cho gần 200.000 doanh nghiệp hội viên. Phải xây dựng vị thế và xác lập uy tín xứng đáng là tổ chức quốc gia tập hợp và đại diện quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho cả cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

Hai là, ưu tiên, tham gia tích cực, góp phần ngày càng quan trọng vào thúc đẩy cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh, xây dựng cơ chế, chính sách trên tinh thần xuất phát từ thực tiễn, bám sát thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo.

Thủ tướng đánh giá, môi trường kinh doanh, khung khổ thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật luôn là yếu tố tiên quyết cho sự phát triển lành mạnh của nền kinh tế. “Có thể nói, thể chế nào, doanh nghiệp đó. Thời gian qua, mặc dù đã nỗ lực nhưng thời gian tới VCCI cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa, góp phần cùng Chính phủ cải thiện thể chế, nâng cấp môi trường đầu tư, kinh doanh của nước ta lên nhóm các quốc gia đứng đầu khu vực.

Để đạt được các mục tiêu phát triển trên, không chỉ sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nước ta phải cạnh tranh được với sản phẩm,

hàng hóa của các nước khác mà chất lượng pháp luật, thủ tục hành chính, cơ chế, chính sách sự chuyên nghiệp của bộ máy chính quyền các cấp của chúng ta cũng phải cạnh tranh được với các quốc gia khác”, Thủ tướng nhấn mạnh. Mục tiêu quan trọng nhất là làm sao các chính sách, pháp luật khi ban hành phải gắn với cuộc sống nhất, khả thi nhất, hỗ trợ và thúc đẩy sự phát triển hiệu quả nhất.

Ba là, thúc đẩy hỗ trợ doanh nghiệp ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả hơn. Thủ tướng tán thành với quan điểm cho rằng, doanh nghiệp vững mạnh thì quốc gia hùng cường, thịnh vượng. Thủ tướng đề nghị VCCI triển khai có hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp phát triển vững mạnh, có năng lực cạnh tranh quốc tế, áp dụng các tiêu chuẩn quản trị hiện đại, tích cực chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ, đổi mới chiến lược và mô hình kinh doanh, tăng năng suất lao động để nâng cao vị trí của doanh nghiệp, hàng hóa, dịch vụ Việt Nam trong chuỗi sản xuất toàn cầu, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Chủ động nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của doanh nghiệp, quan tâm hơn đến phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, thúc đẩy sự liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp; quan tâm đến doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, xây dựng và củng cố quan hệ lao động bền vững, hài hòa.

Nhiệm vụ thứ tư là đẩy mạnh phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam với tinh thần đoàn kết, dân tộc, tự lực, tự cường, tập trung giải quyết những vấn đề quan trọng của đất nước, lấy nội lực là quyết định, cơ bản, lâu dài, chiến lược, ngoại lực là quan trọng, đột phá. Cần đẩy mạnh phát triển đội ngũ doanh nhân Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị, Nghị quyết 10 Hội nghị Trung ương 5, khóa XII về phát triển doanh nghiệp tư nhân và các nghị quyết, chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Hỗ trợ xây dựng đội ngũ doanh nghiệp tư nhân lớn, vươn tầm thế giới. Thực hiện Nghị quyết 52 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, VCCI phải cùng các doanh nghiệp giương cao ngọn cờ chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, góp phần giải quyết các thách thức toàn cầu, như biến đổi khí hậu, cạn kiệt tài nguyên, già hóa dân số; xây dựng công dân số, doanh nghiệp số, nền kinh tế số, xã hội số.

Đồng thời, Thủ tướng nêu rõ, Hội nghị văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng do Tổng Bí thư chủ trì đã xác định rất rõ tầm quan trọng của văn hóa. Với cộng đồng doanh nghiệp, xây dựng văn hóa kinh doanh phải xứng tầm phát triển, truyền thống văn hóa - lịch sử của đất nước. Văn hóa kinh doanh gắn liền với xây dựng đất nước ta văn minh, phồn vinh, hiện đại, hạnh phúc.

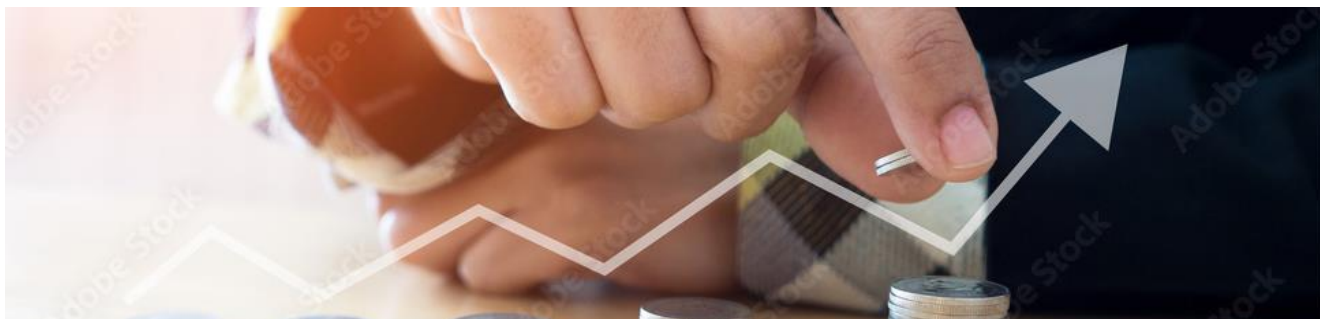
“Việc lựa chọn xây dựng và xác lập văn hóa kinh doanh vừa là nhiệm vụ trọng tâm, vừa là đột phá hoàn toàn đúng tầm, đúng đắn trong điều kiện hiện nay.

Chúng ta phải triển khai thực hiện nhiệm vụ này thật tốt, góp phần tạo ra được một đội ngũ doanh nhân vững mạnh. Văn hóa kinh doanh tạo ra sức mạnh mềm của doanh nghiệp và cũng góp phần nâng cao hình ảnh, vị thế quốc gia, dân tộc trên trường quốc tế. Cùng với vốn tự nhiên, vốn con người, vốn tài chính, vốn vật chất, vốn thể chế thì vốn xã hội, vốn văn hóa là những nguồn lực rất quan trọng đối với doanh nghiệp và cả nền kinh tế. Trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động như dịch bệnh, thiên tai, căng thẳng thương mại giữa các nước thì nền tảng văn hóa kinh doanh sẽ giúp doanh nghiệp chống chọi được với sức ép từ bên trong và các biến động lớn từ bên ngoài”, Thủ tướng chia sẻ.

Năm là, dẫn dắt doanh nghiệp hội nhập thành công, chủ động tham vấn, góp phần hoàn thiện các chính sách hội nhập của đất nước, thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Năm 2021, dù tình hình kinh tế hết sức khó khăn, nhưng tổng kim ngạch thương mại của Việt Nam vẫn đạt được con số kỷ lục, cao nhất từ trước đến nay, khoảng 670 tỷ USD, tăng 22,6% so với 2020. Thủ tướng nhấn mạnh, tương lai của kinh tế Việt Nam là hội nhập và thực tế Việt Nam đã là quốc gia hội nhập rất sâu rộng với thế giới. Do vậy, Thủ tướng đề nghị VCCI tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp về thị trường, pháp lý, công nghệ, nguồn vốn, công nghệ quản trị, tìm kiếm bạn hàng, khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết, xử lý và hỗ trợ khi có các tranh chấp trong quá trình hoạt động; thúc đẩy liên kết, hợp tác với các hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài.

Thủ tướng tin tưởng Ban Chấp hành mới của VCCI sẽ tiếp tục kế thừa những thành tựu của những thế hệ trước, đồng thời tạo luồng gió mới, sinh khí mới, đổi mới sáng tạo, kết nối các doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp trên cả nước, góp phần giúp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của đất nước.

Thủ tướng cũng tin tưởng rằng, với bản lĩnh, trí tuệ, tinh thần vượt khó, yêu nước, đoàn kết, tự lực, tự cường, đi lên từ bàn tay, khối óc của mình, VCCI và cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam sẽ thích ứng, nỗ lực vượt lên, vươn cao, vươn xa và có nhiều đóng góp quan trọng, góp phần đưa đất nước phát triển, hùng cường, thịnh vượng, sánh vai cùng cường quốc năm châu như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn và mục tiêu lớn nhất là dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, nhân dân ngày càng ấm no và hạnh phúc.



Thu hút FDI: Chính phủ quyết tâm, địa phương nỗ lực

Tọa đàm “COVID-19 và FDI: Tác động và triển vọng” do Cổng thông tin điện tử Chính phủ tổ chức mới đây đã nhận được sự quan tâm của lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương có thể mạnh thu hút đầu tư FDI và đại diện các doanh nghiệp nước ngoài đang đầu tư kinh doanh hiệu quả tại Việt Nam. Trên tinh thần thảo luận thẳng thắn, xây dựng, sẽ chia khó khăn, các đại biểu đặt kỳ vọng sẽ vượt qua mọi tác động của đại dịch COVID-19, tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới.

Thời gian qua, trong bối cảnh khó khăn chung toàn cầu hiện nay, trước làn sóng dịch bệnh lần thứ 4, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến các nhà đầu tư và cộng đồng doanh nghiệp nói chung.

Chỉ trong tuần đầu tiên của tháng 9, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có 3 cuộc gặp với các đại sứ, đại diện doanh nghiệp, đại diện các tổ chức có nhiều đầu tư tại Việt Nam để lắng nghe kiến nghị, giao cho các bộ, ngành, các địa phương xem xét giải quyết các khó khăn, tháo gỡ vướng mắc cho các nhà đầu tư để họ yên tâm đầu tư lâu dài tại Việt Nam.

Thủ tướng khẳng định luôn ủng hộ và đồng hành cùng các nhà đầu tư, cùng hướng tới môi trường đầu tư kinh doanh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch. Cơ chế, chính sách về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được quan tâm hoàn thiện và toàn diện hơn, qua đó giúp kết quả cải cách thực chất hơn, hiệu quả và thiết thực hơn.

Đại dịch COVID-19 đang tác động hết sức tiêu cực đến khu vực FDI, trong đó có việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Đặc biệt, đợt dịch lần thứ 4 đã đánh trực tiếp vào các trung tâm công nghiệp lớn của cả nước như TP HCM, Bắc Giang, Bắc Ninh, Đồng Nai, Bình Dương... là những nơi tập trung nhiều doanh nghiệp FDI, khiến các doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề, làm đứt gãy chuỗi cung ứng sản xuất, nhiều doanh nghiệp bị đảo lộn sản xuất kinh doanh, có doanh nghiệp phải dừng một phần, thậm chí toàn bộ hoạt động.

Đứng trước thách thức đó, thời gian vừa qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành đã luôn đồng hành, chia sẻ với những khó khăn mà doanh nghiệp đối mặt, luôn nỗ lực hành động vì một mục tiêu cao nhất là phòng, chống dịch hiệu quả, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, đảm bảo hài hòa, hợp lý giữa phòng, chống dịch và triển khai hoạt động với phương châm như Thủ tướng Chính phủ đã nói: “Chống dịch để sản xuất và sản xuất để chống dịch”. Lợi ích thì chúng ta phải hài hòa, rủi ro thì chúng ta chia sẻ.

“Những con số thu hút đầu tư nước ngoài 9 tháng năm 2021 đã nói lên điều đó. Điều này đã thể hiện sự tin tưởng của nhà đầu tư nước ngoài với môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và khẳng định tính hiệu quả trong giải pháp đồng hành, hỗ trợ mà Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt trong thời gian vừa qua. Chúng tôi cho rằng những khó khăn, vướng mắc chỉ mang tính nhất thời”, Thứ trưởng Bộ KH&ĐT Nguyễn Thị Bích Ngọc nói.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương khẩn trương cụ thể hóa, thống nhất tổ chức thực hiện linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn lộ trình mở cửa sản xuất và các hoạt động kinh tế xã hội ngay trong cuối tháng 9 này.

Ở chiều ngược lại, cộng đồng doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp FDI, đã thể hiện tinh thần đoàn kết, chung tay chia sẻ có trách nhiệm với Chính phủ, chính quyền địa phương, hỗ trợ người dân, cộng đồng trong cuộc chiến với COVID-19 bằng nhiều hình thức. Các doanh nghiệp đã thể hiện tinh thần vượt khó, thích ứng với tình hình mới, duy trì sản xuất, tạo việc làm cho người lao động, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội

Chia sẻ về các nhóm vấn đề khó khăn thách thức đối với khu công nghiệp, khu kinh tế, Thứ trưởng Bộ KH&ĐT cũng nêu rõ những cơ chế chính sách trong ngắn hạn và dài hạn để giải quyết các vấn đề đó.

Nhóm giải pháp thứ nhất mang tính cấp thiết và cần triển khai ngay là chúng ta phải triển khai có hiệu quả Nghị quyết 105 của Chính phủ với tinh thần trách nhiệm cao, tập trung xử lý các điểm nghẽn, ách tắc với phương châm sớm nhất, hiệu quả nhất để giảm tác động tiêu cực đối với doanh nghiệp.

Thứ hai là tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Thời gian qua, Bộ KH&ĐT cũng đã tổ chức hàng loạt buổi làm việc trực tiếp đến doanh nghiệp cũng như bộ, ngành, địa phương liên quan để tìm hiểu các khó khăn, vướng mắc. Trên cơ sở đó, theo đánh giá mô hình xử lý này rất hiệu quả

Nhóm giải pháp thứ ba là các địa phương cần khẩn trương xây dựng và công bố ngay chương trình phục hồi kinh tế và kế hoạch mở cửa trong tình hình mới, doanh nghiệp chủ động nghiên cứu, thống nhất phương án, điều kiện tổ chức sản xuất kinh doanh, an toàn thì sản xuất, sản xuất phải an toàn. Địa phương cũng tăng cường đối thoại hơn nữa với cộng đồng doanh nghiệp để nắm bắt được những vướng mắc cụ thể của doanh nghiệp và xử lý thực chất những kiến nghị đó. Về phía cộng đồng doanh nghiệp, Thứ trưởng đề nghị cộng đồng doanh nghiệp phát huy tính tự lực, tự cường, nỗ lực vượt qua khó khăn, phối hợp chặt chẽ cùng các đại phương để tìm ra các biện pháp hữu hiệu mở cửa dần dần, khôi phục sản xuất kinh doanh. Bắc Ninh và Đồng Nai đều là những địa phương điểm nóng trong đợt bùng phát thứ 4 của đại dịch COVID-19. Tuy nhiên, 2 địa phương đã rút ra được nhiều bài học phòng chống dịch cũng như hỗ trợ đồng hành cùng các doanh nghiệp, đẩy mạnh thu hút FDI, từng bước phục hồi các hoạt động kinh tế - xã hội quý báu.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai Nguyễn Thị Hoàng cho biết, trong 9 tháng đầu năm 2021, tổng số vốn đầu tư thu hút, cấp mới tăng 25% so với cùng kỳ và đạt 88% so với kế hoạch năm 2021. Trong đó cấp mới 42 dự án với tổng vốn đăng ký tăng 50,1% so với cùng kỳ và đạt 62,7% so với kế hoạch năm 2021. Đa phần các dự án là sản xuất công nghiệp phụ trợ, tập trung tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Dẫn đầu vẫn là các dự án đầu tư từ Hàn Quốc, tiếp theo là Nhật Bản, Singapore.

Có được điều đó, hằng năm UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành xây dựng các kế hoạch thu hút đầu tư nước ngoài tại các thị trường tiềm năng và nơi có nhiều nhà đầu tư có tiềm lực về vốn, công nghệ, thị trường tiêu thụ sản phẩm để giới thiệu đến tỉnh Đồng Nai.

Đặc biệt, để duy trì vốn đầu tư FDI trong đợt bùng phát dịch bệnh lần thứ 4, Đồng Nai mạnh dạn đưa ra kế sách trao quyền chủ động cho doanh nghiệp chứ không bắt buộc doanh nghiệp phải sản xuất hay ngừng sản xuất. Doanh nghiệp tự chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất của mình theo các phương thức mà doanh nghiệp chọn.

Địa phương chỉ yêu cầu là khi công nhân đi làm trong doanh nghiệp thì bắt buộc công nhân phải ở vùng xanh, vùng xanh đi đến vùng xanh. Đồng thời, tỉnh hỗ trợ tiếp tục tiêm cho những công nhân chưa tiêm vắc xin; hỗ trợ cơ sở để test nhanh cho doanh nghiệp với giá cả hợp lý hoặc khuyến khích doanh nghiệp nếu có đội ngũ y tế thì có thể tự test cho công nhân của mình theo quy định Bộ Y tế ban hành.

Bên cạnh đó, tỉnh quan tâm xây dựng và tổ chức các hội nghị để kết nối các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Ở các hội nghị, lãnh đạo tỉnh lắng nghe các khó khăn cũng như kiến nghị của doanh nghiệp. Chỉ đạo các sở, ban, ngành cùng nhau gỡ khó cho các doanh nghiệp.

Mặt khác, tỉnh thường xuyên phối hợp với Cục Kinh tế và Công nghiệp Nhật Bản để xây dựng, mở rộng hệ thống điều phối viên hỗ trợ doanh nghiệp Nhật Bản và doanh nghiệp Việt Nam trong ngành công nghiệp hỗ trợ, góp phần phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ của tỉnh. “Việc phát triển các khu công nghiệp gắn liền với phát triển đồng bộ với hệ thống giao thông đường bộ cũng như hàng không. Có như vậy mới thu hút được các nhà đầu tư FDI và vốn để đầu tư”, Phó Chủ tịch Đồng Nai chia sẻ.

Đối với Bắc Ninh, đây là địa phương thu hút FDI hiện đang đứng Top 7 các tỉnh, thành phố dẫn đầu về thu hút nguồn vốn FDI trên cả nước. Đây cũng là kết quả của các chính sách “hai ít, ba cao, bốn sẵn sàng”. Chia sẻ về điều này, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh Vương Quốc Tuấn cho biết, Bắc Ninh là địa phương khá cởi mở thu hút FDI, điều đó đã thu hút nhà đầu tư nước ngoài rất lớn, có khoảng 37 quốc gia với 20,4 tỷ USD vốn FDI.

Với các cơ chế tạo thuận lợi tối đa cho các doanh nghiệp, Bắc Ninh đang thực hiện rất tốt, với các tập đoàn đa quốc gia như Samsung, Canon...

Tỉnh đã có chủ trương đa dạng hoá đầu tư, tạo thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp về hạ tầng. Với cơ chế chính sách đáp ứng nhu cầu FDI chất lượng cao trong những năm trở lại đây, tỉnh nằm trong top 10 về thu hút FDI, top 10 trong bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), nhiều mô hình, đặc biệt là mô hình “Bác sĩ doanh nghiệp”, đã có tác động tích cực hỗ trợ đầu tư.

Bắc Ninh đặt tiêu chí “2 ít”, đó là ít đất, ít dùng lao động vì đặc điểm Bắc Ninh có diện tích đất tự nhiên nhỏ nhất. Do đó, Bắc Ninh tập trung khuyến khích các dự án công nghệ cao, tiết kiệm đất, dùng ít lao động. Tỉnh cũng có tiêu chí “3 cao”: Suất vốn đầu tư các dự án FDI cao, tăng cường tính lan tỏa dự án.

Hai là ưu tiên các dự án FDI công nghệ cao, gắn với giải quyết vấn đề gây ô nhiễm môi trường. Cuối cùng là giải pháp tập trung làm sao thu hút nguồn lực cho ngân sách, góp phần đóng góp vào tăng trưởng kinh tế.

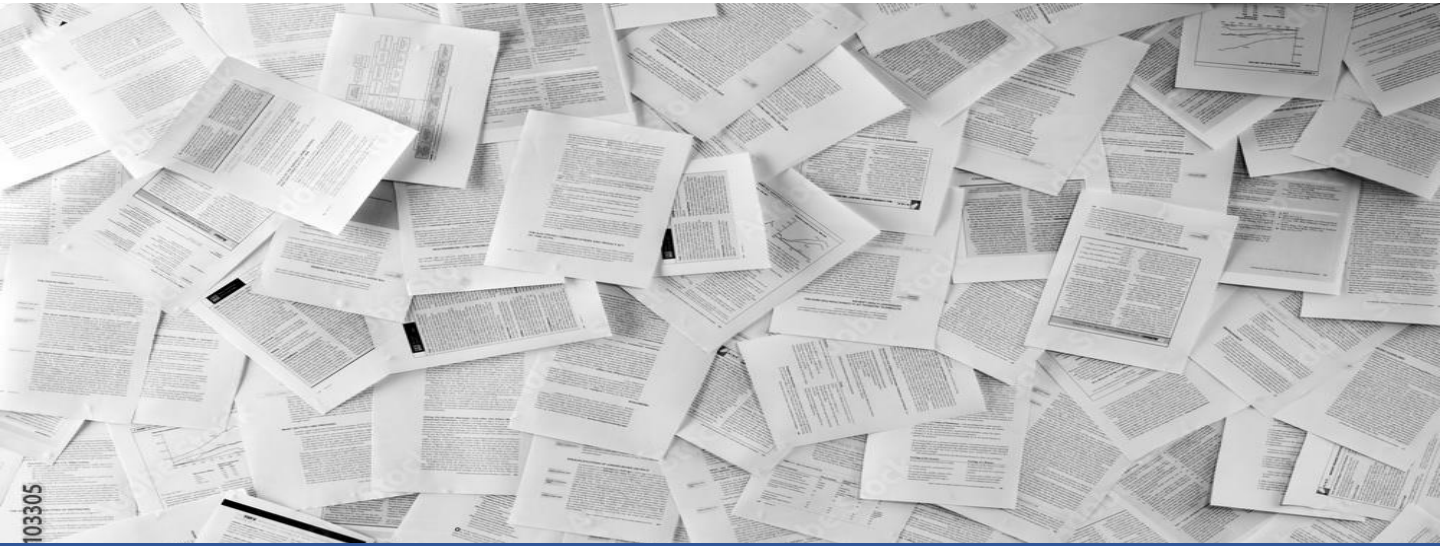
Với tiêu chí “4 sẵn sàng”, Bắc Ninh luôn sẵn sàng tạo điều kiện về mặt bằng một cách tốt nhất để chào đón các nhà đầu tư. Hai là sẵn sàng nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu đầu tư. Ba là sẵn sàng cơ chế, cải cách thủ tục, chính sách ưu đãi, tận dụng tối đa chính sách ưu đãi về pháp luật. Bốn là sẵn sàng hỗ trợ, giải quyết mọi khó khăn.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh cũng cho biết, thời gian tới, để tiếp tục là điểm đến đầu tư an toàn, hấp dẫn, Bắc Ninh sẽ tập trung vào các nội dung: Tạo điều kiện thuận lợi nhất về môi trường đầu tư, ưu đãi cho các nhà đầu tư; phương châm “3 cao, 4 sẵn sàng” tiếp tục được triển khai, sẵn sàng về mặt bằng, hạ tầng đầu tư, cơ chế, tạo điều kiện thuận lợi nhất về nguồn nhân lực, các cơ quan quản lý nhà nước sẵn sàng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư, thay đổi phương thức xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư theo đúng địa chỉ mà chúng ta mong muốn, đáp ứng yêu cầu của các nhà đầu tư một cách chủ động; có phương án thu hút đầu tư vào từng lĩnh vực thế mạnh của địa phương (công nghiệp điện tử, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo...), tạo ra hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp về điều kiện sản xuất, phương tiện đi lại cho công nhân, điều kiện ăn ở cho công nhân, tháo gỡ cơ chế cho chuyên gia nhập cảnh vào Việt Nam...

Đáng chú ý, vừa qua Bộ Công Thương, UBND tỉnh Bắc Ninh, Samsung Việt Nam đã tăng cường phối hợp, hiệu quả kỹ thuật, kinh nghiệm quản lý, đáp ứng nhu cầu các chuỗi vendor cung cấp cho các doanh nghiệp lớn như Samsung, thực hiện thành công hiệu quả...

Theo [PetroTimes](#)





Hòa Bình: Xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp

Việc thanh tra, kiểm tra trùng lặp và chồng chéo, cán bộ, công chức, viên chức nhiều, phiền hà cho doanh nghiệp, làm tăng chi phí không chính thức, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và môi trường kinh doanh của tỉnh.

Phó Chánh Thanh tra tỉnh Hòa Bình Phạm Tiến Dũng cho biết: Thanh tra tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng; chủ động ban hành các văn bản liên quan đến việc cải thiện chỉ số chi phí không chính thức; xử lý chồng chéo, trùng lặp trong thanh tra, giải quyết tố cáo và phòng, chống tham nhũng liên quan đến doanh nghiệp. Thanh tra tỉnh rà soát, xây dựng kế hoạch thanh tra theo hướng không chồng chéo, trùng lặp về nội dung thanh tra, đối tượng thanh tra. Thực hiện công khai trước kế hoạch thanh tra, kiểm tra, không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Từ tháng 6/2020 - 6/2021, Thanh tra tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để xử lý chồng chéo, trùng lặp trong xây dựng kế hoạch thanh tra, qua đó điều chỉnh dự kiến kế hoạch thanh tra của 9 đơn vị thanh tra có chồng chéo về nội dung, đối tượng thanh tra đối với 134 doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Thanh tra tỉnh công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ thư điện tử tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, tố giác của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; xử lý nghiêm hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết các thủ tục hành chính, góp phần nâng cao chỉ số PCI, cải thiện các chỉ số thành phần, nhất là chỉ số chi phí không chính thức.

Đánh giá thực hiện quy chế phối hợp giữa Thanh tra tỉnh và Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, hai bên thống nhất đã đạt được những kết quả tích cực trong tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của người dân, doanh nhân, doanh nghiệp qua đường dây nóng, hộp thư điện tử của Thanh tra tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

Tuy nhiên còn nhiều khó khăn, các chỉ số chi phí thời gian và chi phí không chính thức năm 2020 chưa được cải thiện, thậm chí giảm điểm và giảm thứ bậc so với năm 2019. Năm 2020, chỉ số này đạt 6,63 điểm, giảm 6 bậc so với năm 2019, đứng vị trí 59/63 tỉnh, thành phố; đánh giá chi phí thời gian của doanh nghiệp trong hoạt động tại tỉnh tiếp tục giảm 3 năm liên tiếp. Còn có 10% doanh nghiệp đánh giá bị thanh, kiểm tra từ 5 cuộc trở lên trong năm, cao nhất cả nước, đứng vị trí 62/63; 18% doanh nghiệp đánh giá nội dung thanh, kiểm tra bị trùng lặp, đứng thứ 61/63; 21% doanh nghiệp được hỏi đánh giá thanh, kiểm tra tạo cơ hội cho cán bộ nhũng nhiễu doanh nghiệp, đứng vị trí 51/63; 77% doanh nghiệp đánh giá cán bộ, công chức giải quyết công việc hiệu quả, đứng vị trí 56/63; 63% doanh nghiệp đánh giá không phải đi lại nhiều lần để hoàn tất thủ tục, đứng vị trí 50/63. Khảo sát cũng cho thấy chi phí không chính thức tăng so với năm 2019.

Công tác xử lý chống chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra tại một số sở, ngành, huyện, còn lúng túng; việc xử lý chống chéo, trùng lặp giữa kiểm toán nhà nước, các cơ quan thanh tra bộ, ngành T.Ư, Thanh tra tỉnh chưa được triệt để. Quy định về thanh tra, kiểm tra không quá 1 lần/năm đối với doanh nghiệp chưa cụ thể, do đó vẫn có một số doanh nghiệp cho rằng bị kiểm tra nhiều lần.

Thực tế, để thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với từng lĩnh vực, theo quy định của pháp luật, một số cơ quan có chức năng kiểm tra đã thực hiện việc kiểm tra chuyên ngành như an toàn thực phẩm, quản lý thị trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, kiểm tra, giám sát của các tổ chức Đảng, đoàn thể... nhưng doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ và hiểu như thế nào là thanh tra, như thế nào là kiểm tra, vì vậy, doanh nghiệp thống kê chung là bị thanh tra, kiểm tra nhiều lần/năm.

Nhằm cải thiện tốt các chỉ tiêu đánh giá chưa tốt và các chỉ tiêu thành phần khác để từng bước cải thiện điểm số, thứ hạng của chỉ số thời gian và chỉ số chi phí không chính thức, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021, Thanh tra tỉnh và

Hiệp hội doanh nghiệp tiếp tục tăng cường phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin giữa các bên, nhất là thông tin về việc chống chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; việc gây khó khăn, phiền hà, những nhiễu của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp. Lập phiếu điều tra, tiến hành khảo sát về chi phí thời gian, chi phí không chính thức đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, tăng cường tuyên truyền sâu rộng về chính sách, pháp luật; hướng dẫn, khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp tuân thủ các quy định của pháp luật khi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh, chỉ đạo các doanh nghiệp phản ánh kịp thời về Thanh tra tỉnh việc chống chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, doanh nghiệp bị thanh tra quá 1 lần/năm; hành vi những nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc và của cán bộ thanh tra, kiểm tra yêu cầu chi trả chi phí không chính thức.

Theo [Báo Hòa Bình](#)





Hà Nội: Khi doanh nghiệp là trung tâm phục vụ


Đúng như phương châm “lấy doanh nghiệp, người dân là trung tâm phục vụ”, Hà Nội đã không ngừng nâng chất lượng giải quyết thủ tục hành chính nhanh và gọn. TP vừa có quyết định về thủ tục hành chính liên quan đến thành lập, hoạt động của doanh nghiệp, đầu tư... trong đó bãi bỏ 57 thủ tục hành chính. Đây là một con số tiếp tục cụ thể hóa quyết tâm của TP trong cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi tối đa phục vụ doanh nghiệp, giảm thiểu thời gian và chi phí.

Như nhiều ý kiến doanh nghiệp nhận định, công tác cải cách hành chính của Hà Nội ngày càng đạt kết quả tích cực, giúp doanh nghiệp bớt phiền hà hơn. Nhiều thủ tục được rút gọn, được minh bạch hóa; hệ thống một cửa - một cửa liên thông, dịch vụ công trực tuyến được triển khai đã giúp doanh nghiệp giảm cả thời gian và chi phí. Thực tế những năm vừa qua cho thấy, đây không phải là việc quá tốn nhiều tiền bạc, chỉ cần sự quyết tâm, vào cuộc tích cực của cán bộ, công chức, việc đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) để rút ngắn thời gian giải quyết hoàn toàn “trong tầm tay”. Trong quyết định vừa qua, TP cũng tiếp tục tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung hàng loạt các quy định TTHC liên quan đến doanh nghiệp. Cùng với đó, Hà Nội tiếp tục thúc đẩy sự liên thông giữa các ngành, nâng chất lượng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC... giúp thay đổi tư duy của cán bộ, công chức thực thi.

Từ đầu năm đến nay, dù gặp nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19 bùng phát, TP tiếp tục rà soát, công bố 533 danh mục TTHC, thay thế 14 thủ tục, bãi bỏ 429 thủ tục. Nhìn từ thực tế cho thấy, từ TP đến các địa phương, với số thủ tục được kiến nghị đơn giản hóa, nhiều thành phần hồ sơ được rút gọn tối đa, có thủ tục từ 9 loại giấy tờ rút xuống còn 4 loại... đã tạo thêm niềm tin rất nhiều cho doanh nghiệp, đồng thời tạo ra nguồn lực lớn trong phát triển kinh tế - xã hội.

Nhiều giải pháp khác trong hỗ trợ doanh nghiệp cũng được Hà Nội triển khai như xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo, đẩy mạnh chương trình Chính phủ điện tử. Các cuộc đối thoại về cải cách hành chính, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cao nhất cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh cũng được tổ chức để nhận diện rõ những vấn đề cần cải cách. Đồng thời cải thiện mức độ hài lòng của doanh nghiệp trong chính các giao dịch hành chính, cũng giúp TP nâng cao các chỉ số PCI, PAPI. Bởi mỗi TTHC được đơn giản không chỉ giúp rút ngắn đáng kể thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, các nhà đầu tư, mà còn giảm tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực trong giải quyết công việc, chi phí không chính thức. Những hiệu quả tích cực này được dư luận rất ủng hộ và trân trọng.

Hơn thế nữa, hiệu ứng tạo ra từ thực tiễn, với việc rút ngắn và giảm bớt những thủ tục không cần thiết, trách nhiệm thực hiện công vụ sẽ không chỉ dừng ở cụm từ rất quen là “đúng quy trình” mà tiếp tục tiến lên một bước cao hơn là nhanh và gọn. Từ đó, hướng tới sự khách quan, minh bạch, tạo niềm tin, sự đồng tình ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp, người dân vào cơ quan công quyền. Khi TP đã xác định rõ “trung tâm phục vụ” và nỗ lực không ngừng cho mục tiêu ấy, nhiều TTHC nữa sẽ tiếp tục được rà soát, cắt giảm, chắc chắn sẽ tạo nên thêm những bước chuyển lớn không chỉ trong phát triển doanh nghiệp, mà cả thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh. Đồng thời với triển khai các chính sách, tháo gỡ khó khăn, cùng doanh nghiệp vượt qua những khó khăn do dịch Covid-19 tác động, việc Hà Nội tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp ở lĩnh vực TTHC cũng sẽ khơi thông nhiều nguồn lực, quyết định sự thành công đối với các mục tiêu, định hướng phát triển của TP.



Quảng Nam: Nâng mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp

Từ kết quả cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2016 – 2020, Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 (khóa XXII) vừa qua đã thảo luận, thống nhất nhiều mục tiêu mới, với quyết tâm đến năm 2025 nâng mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt tối thiểu 90%.

Kết quả của 3 năm thực hiện điều tra, khảo sát cho thấy Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh tăng dần theo từng năm.

Năm 2020 chỉ số này đạt cao nhất, với 84,03 điểm so với hai năm liền trước đó. Về hạn chế, yếu kém của công tác CCHC giai đoạn 2016 - 2021, UBND tỉnh thẳng thắn nhìn nhận là vẫn chưa có giải pháp hữu hiệu để khắc phục tình trạng chậm giải quyết hồ sơ TTHC trên lĩnh vực đất đai.

Chỉ số PCI 4 năm liên tiếp (2016 – 2019) của tỉnh nằm trong top 10 tỉnh thành có chất lượng điều hành kinh tế tốt nhất cả nước. Còn năm 2020, Chỉ số PCI tỉnh nằm ở vị trí 13 trên bảng xếp hạng cả nước (tụt 7 bậc so với năm 2019).

Theo bà Trần Thị Kim Hoa - Giám đốc Sở Nội vụ, kết quả Chỉ số CCHC và Chỉ số PCI năm 2020 đã phản ánh một số tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách TTHC nói chung và chất lượng phục vụ hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh.

Phân tích sự tụt hạng của Chỉ số PCI, theo bà Hoa, năm 2020, điểm số của chỉ số tiếp cận đất đai năm 2020 giảm mạnh so với năm 2019, với 6,49 điểm (giảm 0,97 điểm), đứng thứ 38, giảm 28 bậc so với năm 2019.

Nguyên nhân khiến chỉ số này giảm điểm mạnh so với các năm trước là tăng tỷ lệ doanh nghiệp cho rằng họ gặp khó khăn khi thực hiện TTHC về đất đai trong vòng 2 năm qua.

“Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ vẫn còn tồn tại ở cả 3 cấp chính quyền và kéo dài trong nhiều năm, nhất là lĩnh vực đất đai, xây dựng, chính sách người có công.

Vẫn còn một số người dân, doanh nghiệp chưa thực sự hài lòng với chất lượng dịch vụ hành chính công tại các cơ quan, đơn vị, nhất là những phản ánh về tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức” - Giám đốc Sở Nội vụ Trần Thị Kim Hoa nói.

Để hoàn thành các mục tiêu CCHC giai đoạn mới, Tỉnh ủy đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp mới và thể hiện sự quyết tâm mạnh mẽ trong công tác này khi thống nhất không xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đối với người đứng đầu nếu kết quả xếp hạng CCHC hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương đạt mức trung bình trở xuống; kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu nếu kết quả cải cách hành chính 3 năm liên tục xếp hạng trung bình.

Quảng Nam quyết liệt cải cách TTHC nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC (chi phí chính thức và không chính thức) để thúc đẩy môi trường kinh doanh minh bạch, thông thoáng.

Trong đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo chuyển biến mạnh mẽ về cải cách TTHC ở các ngành, địa phương có tác động quyết định đến kết quả CCHC của tỉnh như các Sở Kế hoạch và Đầu tư, TN&MT, Xây dựng, Y tế, LĐ-TB&XH, Ban Quản lý khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh; UBND của 6 địa phương vùng đông: Núi Thành, Thăng Bình, Duy Xuyên, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ và huyện Đại Lộc.

Theo Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Quang Bửu, thời gian qua, việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng “Chính quyền điện tử” có bước chuyển tích cực.

Đặc biệt, Cổng dịch vụ tỉnh, Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC), nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh (LRIS) chính thức được đưa vào sử dụng là nền tảng quan trọng tiếp tục góp phần đổi mới phương thức làm việc theo hướng hiện đại.

“Tỉnh tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền tối đa theo quy định của pháp luật giữa cấp tỉnh và cấp huyện; giữa cấp huyện và cấp xã, giữa cấp trên và cấp dưới gắn với quyền hạn, trách nhiệm và cơ chế kiểm soát quyền lực; chú trọng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát. Việc phân cấp quản lý đảm bảo tính thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của tỉnh, vừa đảm bảo tính độc lập, tự chủ, năng động sáng tạo của chính quyền cấp huyện” - ông Bửu chia sẻ.

Theo [Báo Quảng Nam](#)





Bắc Giang: Nâng chỉ số thành phần "Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự" trong PCI

Chiều 18/10, đồng chí Mai Sơn, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh chủ trì hội nghị đánh giá kết quả thực hiện chỉ số thành phần "Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự" trong Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tham dự có đại diện lãnh đạo các sở, ngành liên quan, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và một số địa phương.

Chỉ số "Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự" đo lường lòng tin của doanh nghiệp đối với hệ thống tòa án, tư pháp của tỉnh. Theo báo cáo PCI năm 2020 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp cùng Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ công bố, tỉnh Bắc Giang đạt 63,98 điểm, giảm 0,49 điểm so với năm 2019 song thứ hạng tăng 13 bậc, xếp hạng 27/63 tỉnh, thành phố. Đây cũng là thứ hạng cao nhất của tỉnh trong 8 năm qua. Tuy nhiên, chỉ số thành phần "Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự" giảm 8 bậc, xếp thứ 48/63 tỉnh, thành phố, là năm thứ ba liên tiếp xếp hạng ngoài 40, không đạt mục tiêu đề ra.

Để cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần này, sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 4/6/2021, các cơ quan, đơn vị liên quan gồm: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Thanh tra tỉnh đã ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế.

Theo đó, đại biểu các sở, ngành báo cáo kết quả thực hiện nâng chỉ số PCI, trong đó Sở Tư pháp tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đăng tải thông tin các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin pháp luật tỉnh, phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh mở chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Thực hiện tốt công tác tiếp cận và giải quyết khiếu nại tố cáo, phản ánh, kiến nghị theo thẩm quyền.

Toà án nhân dân tỉnh tập trung xét xử nhanh các vụ án kinh tế, đồng thời phối hợp với các cơ quan tư pháp cùng cấp thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng thi hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, hoạt động xét xử các vụ án. Đồng thời phối hợp kiểm tra chéo nhằm tạo niềm tin vào hệ thống pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp.

Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đấu tranh, xử lý dứt điểm các vụ việc nổi cộm về an ninh trật tự, tạo môi trường an toàn cho hoạt động của doanh nghiệp. Trong quý III, Công an tỉnh phát hiện 12 vụ trộm cắp tài sản tại doanh nghiệp; điều tra làm rõ 9 vụ, bắt giữ 19 đối tượng, kiểm chế hoạt động của các băng, nhóm tội phạm, không phát sinh phức tạp.

Các đại biểu cũng thẳng thắn nhìn nhận công tác phối hợp giữa các cơ quan được giao nhiệm vụ đầu mối và chủ trì trong thực hiện chỉ số thành phần "Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự" có thời điểm chưa thực sự chặt chẽ; còn tình trạng cơ quan chậm ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong phạm vi của ngành, lĩnh vực được phân công; việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo của một số cơ quan chủ trì đối với cơ quan đầu mối để tổng hợp theo chỉ đạo có lúc còn chưa kịp thời, chưa bảo đảm thời gian theo đề nghị.

Các đại biểu cũng làm rõ những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện; xác định rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan và đề ra những giải pháp thực hiện trong thời gian tới như:

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan; đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, kết quả xử lý vi phạm về an ninh trật tự; thiết lập kênh tiếp nhận thông tin và xử lý nghiêm các vụ việc về an ninh trật tự, đặc biệt ở các doanh nghiệp.

Một số đơn vị kiến nghị cần thiết xây dựng sổ tay doanh nghiệp trong đó có những thông tin, kết nối với cơ quan thanh tra, tòa án, công an để trực tiếp cung cấp thông tin những vụ việc về an ninh trật tự.

Kết luận, đồng chí Mai Sơn khẳng định: Bắc Giang đang kiểm soát tốt dịch bệnh, mở ra cơ hội thuận lợi để đón các nhà đầu tư vào sản xuất, kinh doanh. Do vậy cần phải xây dựng, củng cố niềm tin của doanh nghiệp với tỉnh, trong đó làm tốt công tác tuyên truyền những kết quả đã làm được và những giải pháp đang thực hiện nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Thường xuyên chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật, quán triệt nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, nhất là những người làm tại bộ phận một cửa hoặc thường xuyên làm việc, tiếp xúc với doanh nghiệp, người dân. Kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức nếu để xảy ra sai phạm, những nhiễu gây bức xúc cho doanh nghiệp, người dân; gắn vai trò của người đứng đầu trong thực hiện từng chỉ số thành phần.

Thời gian tới, đề nghị các cơ quan, ngành, địa phương liên quan phối hợp chặt chẽ với doanh nghiệp, nhà đầu tư; lắng nghe ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp để từ đó kịp thời có biện pháp điều chỉnh, nâng chỉ số hài lòng của doanh nghiệp với chính quyền. Đồng chí nhấn mạnh các giải pháp mà các ngành, đơn vị đưa ra phải biến thành hành động cụ thể, sáng tạo và thiết thực.

Theo [Báo Bắc Giang](#)





Kon Tum thành lập Ban Chỉ đạo giải quyết thủ tục đầu tư

UBND tỉnh Kon Tum vừa có quyết định thành lập Ban Chỉ đạo giải quyết thủ tục đầu tư tỉnh Kon Tum. Theo đó, Ban Chỉ đạo do Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum Lê Ngọc Tuấn làm Trưởng ban; 3 Phó Trưởng ban là ông Nguyễn Ngọc Sâm, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum và ông Ngô Việt Thành, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và ông Phan Thanh Hùng, Giám đốc Ban Quản lý các dự án 98 tỉnh.

Ban Chỉ đạo có 9 ủy viên là lãnh đạo các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và Văn phòng UBND tỉnh.

Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành và địa phương giải quyết thủ tục đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn ngoài ngân sách nhà nước bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, thuận lợi, nhanh chóng và đúng quy định của pháp luật; Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư các dự án đầu tư công đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, hướng dẫn các chủ đầu tư trong quá trình quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình; phát hiện kịp thời những sai sót, chấn chỉnh tình trạng vi phạm các quy định của pháp luật về xây dựng nhằm nâng cao chất lượng công trình, hiệu quả dự án.

Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành và địa phương hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp thực hiện thủ tục đầu tư dự án, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nhất là các dự án trọng điểm thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và những vấn đề phát sinh trong triển khai thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn các dự án đầu tư công và trong triển khai thực hiện các dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Đề xuất khen thưởng hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc chậm trễ giải quyết thủ tục đầu tư, chậm trễ trong giải ngân vốn đầu tư; thiếu năng động trong giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn ngoài ngân sách nhà nước.

Theo UBND tỉnh Kon Tum, các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quyết định và quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo chế độ kiêm nhiệm, với nguyên tắc để cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ.

“Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là lãnh đạo UBND tỉnh được sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo là Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư được sử dụng con dấu của đơn vị mình trong chỉ đạo điều hành và đôn đốc phối hợp thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo họp mỗi quý một lần. Trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định hoặc theo đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp đột xuất của Ban Chỉ đạo. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo”, UBND tỉnh Kon Tum cho biết.

Được biết, việc thành lập Ban Chỉ đạo giải quyết thủ tục đầu tư tỉnh Kon Tum là một trong các hoạt động nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường thu hút đầu tư trên địa bàn của tỉnh Kon Tum.

Trong năm 2020, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Kon Tum đạt 62,02 điểm, xếp thứ 56/63 tỉnh, thành phố. Năm 2021, tỉnh Kon Tum phấn đấu nâng cao chỉ số PCI tăng 10 bậc – xếp hạng 46/63 tỉnh thành.

Tại Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh Kon Tum, nhiệm kỳ 2020-2025 cũng đã đề ra 6 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhiệm vụ trọng tâm thứ 5 được xác định là: “Đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh”.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum sau đó đã cụ thể hóa và ban hành Chương trình số 03-CTr/TU ngày 12-11-2020 để thực hiện Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh gồm 19 chương trình, trong đó có Chương trình số 15: Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Theo [Báo Đầu tư](#)





Ninh Bình: Nỗ lực cải thiện chỉ số tiếp cận đất đai

Kết quả chỉ số Tiếp cận đất đai trong Bộ Chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Ninh Bình xếp thứ 23/63 tỉnh, thành phố, nằm trong nhóm thấp của cả nước. Để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai và duy trì ổn định trong quá trình đầu tư sản xuất, kinh doanh, Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình đã thực hiện nhiều giải pháp thúc đẩy nâng cao chỉ số Tiếp cận đất đai.

Chỉ số Tiếp cận đất đai phản ánh hai khía cạnh về đất đai mà doanh nghiệp quan tâm đó là việc tiếp cận đất đai có dễ dàng hay không và tính ổn định trong quá trình sử dụng đất. Theo kết quả xếp hạng PCI 2020, Chỉ số Tiếp cận đất đai của tỉnh Ninh Bình đứng thứ 23/63 tỉnh, thành phố và nằm trong nhóm những tỉnh gần cuối bảng, đặc biệt là 5 chỉ số thành phần có xu hướng giảm điểm so với năm 2019.

Qua kết quả phân tích cụ thể, Chỉ số tiếp cận đất đai được các doanh nghiệp đánh giá dựa trên kết quả thực hiện 11 chỉ tiêu cơ sở. Trong đó, chỉ rõ 5/11 chỉ tiêu còn hạn chế so với năm 2019 như: Thiếu quỹ đất sạch; việc cung cấp thông tin về đất đai không thuận lợi, nhanh chóng; rủi ro bị thu hồi; tỷ lệ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai trong vòng 2 năm qua không gặp bất kỳ khó khăn nào về thủ tục; doanh nghiệp cho rằng nếu bị thu hồi đất doanh nghiệp sẽ được bồi thường thỏa đáng.

Bên cạnh đó, có 2/11 chỉ tiêu cơ sở không cải thiện về điểm số đó là số ngày chờ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tỷ lệ doanh nghiệp có nhu cầu được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không có do lo ngại thủ tục hành chính rườm rà hoặc cán bộ những nhiễu. Chỉ có 4 chỉ tiêu cơ sở của năm 2020 vượt so với năm 2019.

Để góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) Ninh Bình đã thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai, phấn đấu nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai thuộc Top 20 của cả nước, trong đó 11 chỉ tiêu thành phần cũng sẽ có những giải pháp cụ thể để nâng điểm.

Theo Sở TN&MT Ninh Bình, đơn vị đã thực hiện triệt để việc rà soát, đăng tải công khai minh bạch thông tin về Bộ TTHC thuộc thẩm quyền trên trang thông tin điện tử của Sở, Cổng dịch vụ công của tỉnh. Đồng thời, tăng cường tổ chức tập huấn về chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý của Chi cục Quản lý đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, cán bộ địa chính cấp xã đối với bộ TTHC về đất đai, hệ thống các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh.

Trong đó, đặc biệt chú trọng nội dung thực hiện các quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong quá trình giải quyết TTHC về đất đai.

Sở TN&MT cũng chú trọng việc kết nối, tích hợp hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia và tổ chức triển khai đến các cơ quan quản lý đất đai ở địa phương để thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC về đất đai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trước mắt áp dụng cho lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

Bên cạnh các yếu tố về cải cách thủ tục hành chính, việc đề xuất, sửa đổi, bổ sung các chính sách về đất đai chưa phù hợp với thực tế là rất quan trọng. Do vậy, Sở TN&MT đã ban hành nhiều văn bản đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

Có thể kể đến như: Luật Đất đai cần sửa đổi, bổ sung quy định về tài chính đất đai đối với trường hợp đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư hiện dự án có sử dụng đất để bảo đảm thống nhất giữa các luật và tổ chức thực hiện;

bổ sung các quy định cụ thể về trình tự thủ tục giao đất, cho thuê đất đối với trường hợp nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án có sử dụng đất thông qua hình thức đấu thầu dự án.

Việc tham gia góp ý sửa đổi Luật Đất đai cũng được Sở TN&MT Ninh Bình kiến nghị theo hướng quy định thống nhất thẩm quyền của một cơ quan (Sở Tài chính hoặc Sở TN&MT). Đồng thời, bổ sung quy định về hỗ trợ đất vườn ao cùng thửa với đất ở mà không được xác định là đất ở trong khu dân cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Như vậy, việc đồng bộ hóa các quy định đất đai của Trung ương và tỉnh Ninh Bình là điều kiện thúc đẩy nâng cao chỉ số Tiếp cận đất đai cũng như Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Ninh Bình trên bảng xếp hạng chung cả nước.

Cùng với việc đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết các vướng mắc liên quan đến lĩnh vực đất đai, thời gian tới, Sở TN&MT tỉnh Ninh Bình sẽ tiếp tục đẩy mạnh tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho nhà đầu tư tiếp cận thông tin về đất đai...

Theo [Báo Tài Nguyên & Môi trường](#)





Đắc Lắc tạo động lực phát triển từ cải cách hành chính

UBND tỉnh Đắc Lắc xác định cải cách hành chính là khâu đột phá để tạo động lực phát triển, tỉnh quyết tâm nâng cao hiệu quả, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo.

Những năm qua, UBND tỉnh Đắc Lắc đã nỗ lực không ngừng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Liên tiếp trong nhiều năm, các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính của Đắc Lắc đều có chuyển biến tích cực.

Năm 2020, Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index) của Đắc Lắc xếp hạng 45/63 tỉnh thành phố, tăng 5 bậc so với năm 2019; Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp hạng 50/63 tỉnh, thành phố, tăng 12 bậc so với năm 2019 và Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp hạng 35/63 tỉnh, thành phố, tăng 3 bậc so với năm 2019. Những tiến bộ cụ thể đó thể hiện quyết tâm, nỗ lực của tỉnh Đắc Lắc trong công tác cải cách hành chính.

Từ năm 2017, Tỉnh ủy Đắc Lắc đã có Nghị quyết về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

Đây là cơ sở quan trọng để UBND tỉnh định kỳ đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính ở các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố. Toàn tỉnh đã kiểm tra 189 đợt tại 100% sở, ban, ngành, 100% UBND cấp huyện và phần lớn UBND cấp xã.

UBND tỉnh Đắc Lắc đã cụ thể hóa các cơ chế chính sách, ban hành trên 1.220 văn bản chỉ đạo, điều hành, đôn đốc hoạt động cải cách hành chính.

Trong đó, đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện cải cách hành chính; họp mặt doanh nghiệp để giải quyết khó khăn, vướng mắc; đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công vào hoạt động; đưa chữ ký số vào xử lý, ban hành văn bản... Đến cuối năm 2020, tỉnh đã đạt 3/4 mục tiêu cải cách theo Nghị quyết của Tỉnh ủy ban hành.

Ông Đinh Xuân Hà, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Đắc Lắc cho biết, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư và cải cách hành chính tạo nền tảng quan trọng để thu hút ngày càng nhiều nhà đầu tư, góp phần đưa Đắc Lắc phát triển. Thực tế cho thấy, doanh nghiệp và nhà đầu tư đánh giá cao nỗ lực cải cách hành chính của tỉnh, số vốn đầu tư vào Đắc Lắc ngày càng tăng cao.

Trong năm 2021, dù bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nhưng Đắc Lắc đón nhận làn sóng đầu tư mới, thu hút dòng tiền từ các nhà đầu tư lớn trong các lĩnh vực như năng lượng tái tạo, phát triển đô thị, khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, sản xuất sản phẩm nông nghiệp... Trong những tháng đầu năm 2021, tỉnh đã quyết định chủ trương đầu tư cho 10 dự án, với tổng số vốn trên 10.185 tỷ đồng, tăng hơn 9.400 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020, trong đó 6 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Nhiều doanh nghiệp lớn như Tập đoàn T&T, Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam, Công ty cổ phần Đầu tư Tân Thành Holdings... đã đến Đắc Lắc và đề xuất đầu tư dự án, trong đó Tập đoàn Trung Nam và Tập đoàn Xuân Thiện đang đầu tư xây dựng các dự án ngàn tỷ tại đây.

Có nhiều bước tiến cụ thể trong cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư của Đắk Lắk, song vẫn còn đó những điểm nghẽn trong công tác này. Chính vì vậy mà Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định cải cách hành chính là khâu đột phá, tạo động lực phát triển của tỉnh.

Để cụ thể hóa nhiệm vụ đột phá cải cách hành chính trong nhiệm kỳ 2020-2025, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Kế hoạch cải thiện Bộ chỉ số PAPI, PAR Index, SIPAS (chỉ số hài lòng), đổi mới cách đánh giá xếp hạng chỉ số cải cách hành chính ở từng sở, ngành, địa phương; gắn cải cách hành chính với lộ trình chuyển đổi số, hướng tới xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp.

UBND tỉnh Đắk Lắk đặt mục tiêu đến năm 2025, PAR Index phải nằm trong nhóm 20 tỉnh dẫn đầu. Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phải áp dụng trên 50% tổng số hồ sơ giao dịch; 80% thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến phải ở mức độ 3,4; 50% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

UBND tỉnh cũng yêu cầu các sở, ngành tham mưu giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR Index, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính với doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Chỉ số đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính trên địa bàn cũng được UBND tỉnh ban hành để đánh giá kết quả cải cách hành chính cấp sở, địa phương.

Quan trọng hơn, tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Yêu cầu các sở, ngành và địa phương giải quyết những bất cập do quy định chồng chéo trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, đất đai và tài nguyên môi trường.

Áp dụng chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, phấn đấu đến cuối năm 2021 có 25% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích...

Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk, ông Phạm Ngọc Nghị nhấn mạnh, để công tác cải cách hành chính tích cực hơn, lãnh đạo các sở, ngành, cơ sở cần tập trung nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, chỉ đạo nghiêm túc việc cải thiện các chỉ số PAPI, PAR Index, SIPAS, bộ chỉ số chuyển đổi số áp dụng cho đơn vị.

Để tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong thực thi, UBND tỉnh đang tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030, phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu đã đề ra.

Nỗ lực và quyết tâm cao, tỉnh Đắk Lắk đang hướng đến cải thiện cả về "chất" và "lượng" trong cải cách hành chính và môi trường đầu tư; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo cho công tác cải cách, từ đó tạo đột phá cho sự phát triển bền vững vùng đất trung tâm của Tây Nguyên này.

Theo [Tin nhanh Chứng khoán](#)





Bến Tre: Duy trì, cải thiện các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính

Trong quý III-2021, các bộ, ngành, cơ quan Trung ương đã công bố các chỉ số liên quan đến công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2020. Theo đó, tỉnh Bến Tre có kết quả khá tốt, như: Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) hạng 8/63, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) hạng 8/63, Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS) hạng 20/63, Chỉ số CCHC (PAR INDEX) hạng 44/63 (tăng 19 bậc so với năm 2019).

Để đánh giá kết quả thực hiện việc khắc phục những hạn chế, phát huy kết quả đạt được nhằm duy trì, cải thiện chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR INDEX, nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới, đặc biệt là những tháng cuối năm 2021, UBND tỉnh vừa ban hành công văn số 7102, ngày 29-10-2021, về duy trì, cải thiện chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR INDEX năm 2021.

Theo đó, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị và địa phương tập trung triển khai thực hiện một số công việc trọng tâm. Đối với thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chỉ đạo rà soát các nhiệm vụ tại kế hoạch số 7018 (ngày 29-12-2020 của UBND tỉnh về kế hoạch công tác CCHC năm 2021), hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công; kịp thời phản ánh những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Sở Nội vụ để được hướng dẫn, giải quyết.

Nghiên cứu áp dụng các sáng kiến, giải pháp mới để công tác CCHC có hiệu quả.

Chỉ đạo nghiên cứu các báo cáo phân tích, đánh giá và căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn để đánh giá các nhiệm vụ, giải pháp đã thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời chấn chỉnh và đưa ra giải pháp cụ thể khắc phục những hạn chế, khuyết điểm góp phần nâng cao các chỉ số chung của tỉnh.

Quan tâm triển khai các giải pháp cải cách chế độ công vụ, công chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung và công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn.1

UBND tỉnh giao các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan chủ trì các nội dung về CCHC của tỉnh chủ động tham mưu UBND tỉnh giải pháp triển khai toàn diện, hiệu quả các công tác CCHC; tiếp tục duy trì các chỉ số, chỉ số thành phần đạt kết quả cao; nâng cao các chỉ số, chỉ số thành phần chưa có sự cải thiện, đạt điểm thấp của các chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI; khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao Chỉ số SIPAS năm 2021.



Chủ tịch Quảng Trị làm Tổ trưởng Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

Doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị sẽ được Tổ công tác đặc biệt do Chủ tịch UBND tỉnh đứng đầu trực tiếp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị Võ Văn Hưng cho biết, ông vừa ký Quyết định số 3555/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ công tác đặc biệt để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Tổ công tác do Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Hưng làm Tổ trưởng; Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Đức Tiến làm Tổ phó Thường trực; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Trương Chí Trung làm Tổ phó cùng 21 thành viên khác.

Theo ông Hưng, Tổ công tác là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết những công việc quan trọng trong việc tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19.

Với nhiệm vụ, chủ động tiếp cận, nắm bắt, tiếp nhận thông tin, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và người dân qua đó đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các giải pháp để kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề quan trọng, cấp bách, liên ngành nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19.

Phối hợp chặt chẽ với các Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ và Ban chỉ đạo nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Quảng Trị để thực hiện rà soát, tổng hợp, đề xuất giải pháp giải quyết các khó khăn, vướng mắc và phục hồi sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19 và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

Đầu tháng 11, hàng chục người lao động làm việc ở Công ty Cổ phần May Quảng Trị (thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị) đã nghỉ việc, nhưng các chế độ vẫn chưa được nhận do công ty nợ bảo hiểm xã hội (BHXH).

Sau đó, Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Trị đã có cuộc đối thoại giữa người lao động và Công ty Cổ phần May Quảng Trị. Cụ thể, có 31 người lao động đã có đơn khiếu nại giám đốc công ty trên không thực hiện chốt sổ BHXH và chế độ liên quan khi chấm dứt hợp đồng lao động.

Ông Trần Ngọc Vương, đại diện Công ty Cổ phần May Quảng Trị đã gửi lời xin lỗi (tại buổi đối thoại) đến những người lao động chưa được giải quyết chế độ. Ông Vương nói rằng, thời gian qua, do dịch COVID-19 và thiên tai nên công ty gặp khó khăn trong việc thanh toán các đơn hàng. Công ty ý thức được việc nợ BHXH ảnh hưởng lớn đến quyền lợi của người lao động. “Công ty đang nỗ lực, cố gắng để giải quyết dứt điểm các vướng mắc. Mong muốn người lao động hiểu, thông cảm cho công ty trong giai đoạn khó khăn này” – ông Vương, nói.

Được biết, hiện Công ty Cổ phần May Quảng Trị còn nợ BHXH gần 2,2 tỉ đồng. Theo xác nhận từ lãnh đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Quảng Trị, Công ty Cổ phần May Quảng Trị đã nộp tiền cho BHXH, đơn vị cũng đã chốt sổ cho 31 người lao động có đơn khiếu nại vừa qua.

Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị Võ Văn Hưng cho hay, UBND tỉnh vẫn thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại thường kỳ với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Đặc biệt là thời gian vừa qua, cả người lao động và doanh nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19. “Tỉnh Quảng Trị luôn đồng hành, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho doanh nhân, doanh nghiệp phát triển”, ông Hưng nói.



Thành lập Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Bình Dương

Sáng 11-11, tại Trung tâm Hội nghị và Triển lãm tỉnh đã diễn ra Lễ công bố thành lập Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Bình Dương (gọi tắt là Trung tâm). Tham dự có lãnh đạo Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại TP. Hồ Chí Minh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Bình Dương, Sở Kế hoạch và Đầu tư; đại diện lãnh đạo các sở, ban ngành tỉnh và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm được thành lập theo Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 20-7-2021 của UBND tỉnh, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm bao gồm: Ban Giám đốc và 4 phòng chuyên môn, nghiệp vụ: Phòng Hỗ trợ - Phát triển doanh nghiệp; Phòng Xúc tiến đầu tư; Phòng Xây dựng - Đấu thầu; Phòng Hành chính - Nhân sự.

Phát biểu tại buổi lễ, ông Trịnh Hoàng Tuấn Anh, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, cho biết: "Toàn tỉnh hiện có khoảng 50.000 doanh nghiệp với hơn 1,2 triệu lao động đến từ hầu hết các tỉnh, thành. Việc thành lập Trung tâm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư vấn, hỗ trợ, đào tạo, phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận các nguồn lực phát triển cho các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Trung tâm không chỉ hỗ trợ doanh nghiệp, thu hút đầu tư, tăng trưởng thu hút đầu tư nước ngoài (FDI), khuyến khích khởi nghiệp... mà còn tham mưu, hỗ trợ Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý nhà nước về doanh nghiệp ở tỉnh Bình Dương".

Đánh giá cao việc thành lập Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Bình Dương, ông Nguyễn Chí Trung, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần tập đoàn Gia Định cho biết: "Thời gian qua, nhất là đợt dịch bệnh Covid-19, Bình Dương đã triển khai kịp thời các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, thực hiện các giải pháp để vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế-xã hội; trong đó đã chú trọng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

Việc thành lập Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp có ý nghĩa rất quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu về tư vấn, hỗ trợ, đào tạo giúp doanh nghiệp tiếp cận với các chính sách hỗ trợ một cách nhanh chóng. Đồng thời tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư tại Bình Dương, từ đó góp phần nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh".

Dịp này, để cụ thể hóa những mục tiêu và nội dung hợp tác cùng với các biện pháp tổ chức thực hiện hướng tới mục tiêu nâng cao công tác tư vấn, hỗ trợ, thu hút doanh nghiệp trong và ngoài nước, Trung tâm đã ký kết hợp tác với các đối tác gồm: Trung tâm Dịch vụ đối ngoại tỉnh (Sở Ngoại vụ); Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Phát triển công nghiệp (Sở Công Thương), VNPT Bình Dương và các doanh nghiệp.



Nghệ An xác định chuyển đổi số là giải pháp đột phá trong cải cách hành chính

Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Thái Thanh Quý nhấn mạnh, mục tiêu hướng đến là tạo được nền tảng số để người dân, doanh nghiệp khi giao dịch với chính quyền không cần phải trực tiếp đến các cơ quan Nhà nước mà chỉ giao dịch qua mạng.

Sáng 18/11, tiếp tục chương trình phiên họp thường kỳ tháng 10, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An cho ý kiến về dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.

Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Cơ chế, chính sách tiếp tục được hoàn thiện; thủ tục hành chính được đơn giản hóa, công khai, minh bạch, giảm thời gian và chi phí thực hiện; mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp được nâng lên.

Giai đoạn 2011 - 2020, các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính được cải thiện qua hàng năm. Năm 2020, Chỉ số cải cách hành chính (PAR index) xếp thứ 18/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) xếp thứ 18/63 tỉnh, thành; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) xếp thứ 15/63 tỉnh, thành.

Cùng với đó, tổ chức bộ máy từng bước được sắp xếp tinh gọn, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được bố trí, sắp xếp hợp lý hơn, chất lượng được nâng lên; tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỷ cương, kỷ luật hành chính có nhiều chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hạn chế, như: Thể chế hành chính còn nhiều bất cập, chưa đồng bộ. Thủ tục hành chính ở một số lĩnh vực vẫn còn rườm rà, phức tạp. Thủ tục thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở một số cơ quan, đơn vị còn hình thức, chất lượng chưa cao. Tính chủ động, hiệu quả công tác của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức cũng chưa cao...

Trong bối cảnh trên, việc xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 được xác định trọng tâm là tiếp tục cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất tốt; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Dự thảo Nghị quyết đề ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, các chỉ số PAR index, PAPI, PCI trong nhóm 15 cả nước. Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT index) trong nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước. Giai đoạn 2026 - 2030 tiếp tục phấn đấu tăng thứ hạng các chỉ số so với năm 2025.

Tại cuộc làm việc, ý kiến các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy cơ bản đồng tình với dự thảo Nghị quyết; đồng thời trao đổi thêm về các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện các mục tiêu trên, như: bên cạnh xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để lấy ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp đối với các cơ quan Nhà nước thì cần có giải pháp xử lý; thể hiện rõ kết quả xử lý vi phạm thông qua công tác kiểm tra, giám sát thực thi công vụ...

Đồng chí Lê Hồng Vinh - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đề nghị có giải pháp tăng cường tập huấn, hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp vì hiệu quả cải cách hành chính phải xuất phát từ hai phía là cơ quan chính quyền các cấp và cả người dân, doanh nghiệp.

Phát biểu góp ý vào dự thảo Nghị quyết, đồng chí Nguyễn Văn Thông - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đề nghị bên cạnh các quy định pháp luật của Nhà nước, thì Nghị quyết cần bổ sung giải pháp trong quy chế nội bộ của từng cơ quan, đơn vị. Đặc biệt, tại các cơ quan giải quyết những thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp phải quy định thêm quy trình, thời gian giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức gắn với chế tài xử lý cụ thể, nhằm điều chỉnh hành vi, nâng cao trách nhiệm và có thể xử lý kịp thời nếu cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định trong quy chế nội bộ; qua đó nâng cao chất lượng thực thi công vụ ngay từ mỗi cơ quan, đơn vị.

Kết luận nội dung này, Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Thái Thanh Quý cơ bản đồng tình với các nội dung về quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà dự thảo Nghị quyết xây dựng.

Tuy nhiên, người đứng đầu Tỉnh ủy bày tỏ trăn trở khi các giải pháp trong dự thảo Nghị quyết chưa đưa ra được giải pháp đột phá cho công tác cải cách hành chính của tỉnh trong giai đoạn tới.

Qua phân tích, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị Nghị quyết cần đề cập rõ giải pháp đột phá cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 của tỉnh Nghệ An là chuyển đổi số nhanh chóng và toàn diện nền hành chính công; qua đó dành nguồn lực, công sức và đặt ra yêu cầu rất cao để thực hiện giải pháp này.

Mục tiêu hướng đến là tạo được nền tảng số để người dân, doanh nghiệp khi giao dịch với chính quyền không cần phải trực tiếp đến các cơ quan Nhà nước mà giao dịch trực tiếp qua mạng.

Song song với lộ trình thực hiện chuyển đổi số, đồng chí Thái Thanh Quý yêu cầu cần phải tiếp tục cắt giảm các thủ tục hành chính; tiếp tục xây dựng quy trình xử lý hồ sơ theo quy chuẩn, nhất là hồ sơ liên quan đến dịch vụ công, các chủ trương đầu tư, các dự án triển khai; đồng thời phát huy tinh thần, thái độ, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; từng cơ quan cần phải đẩy nhanh chuyển đổi số.

Sau khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua, dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 sẽ được trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thảo luận, cho ý kiến trước khi hoàn thiện và ban hành.

Cũng trong phiên làm việc sáng nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bàn Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình giai đoạn 2021 - 2025; thông qua Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác tham mưu, chỉ đạo, định hướng và xử lý các vấn đề báo chí nêu trong tình hình hiện nay; bàn về sửa đổi Quy định số 527-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổ chức lễ công bố quyết định bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý; Quy chế làm việc của Đảng đoàn HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026...

Theo [Báo Nghệ An](#)





Ninh Thuận: Quyết tâm tạo đột phá để cải thiện chỉ số PCI

Để đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hằng năm Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) gửi phiếu điều tra đến hơn 12.000 doanh nghiệp (doanh nghiệp) tại 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Đối với tỉnh ta, hằng năm VCCI gửi phiếu điều tra đến khoảng 400 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh; riêng năm 2020, VCCI gửi phiếu điều tra đến 397 doanh nghiệp, nhận về 110 ý kiến phản hồi (đạt 28%).

Với quyết tâm tạo sự đột phá để cải thiện chỉ số PCI, trong 5 năm qua, UBND tỉnh luôn quan tâm xây dựng, ban hành nhiều cơ chế chính sách, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, cơ hội đầu tư, kinh doanh. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó tập trung chủ yếu vào các chỉ số được gán trọng số cao và có liên quan tới sự phát triển của doanh nghiệp như: Tính minh bạch, Đào tạo lao động, Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, Chi phí không chính thức...; nhờ đó, giai đoạn 2016 - 2020, chỉ số PCI của tỉnh có xu hướng tăng.

Qua so sánh 10 chỉ số thành phần (CSTP) với năm 2016, thì năm 2020 tỉnh ta có 4 chỉ số đã cải thiện điểm số và tăng thứ hạng qua các năm. Trong đó, gia nhập thị trường là chỉ số có sự bứt phá về điểm số và thứ hạng tốt nhất của tỉnh trong năm 2020. Điểm trung bình 3 năm qua của chỉ số này luôn đạt mức cao nhất so với các CSTP khác của tỉnh. Năm 2020 chỉ số gia nhập thị trường đạt 8,54 điểm, tăng 0,93 điểm, tăng 17 bậc so với năm 2019 và xếp thứ hạng 8/63 tỉnh, thành; so với năm 2016 chỉ số này giảm 0,02 điểm, nhưng lại tăng 22 bậc. Tiếp đến là chỉ số thiết chế pháp lý và an ninh trật tự, đạt 7,38 điểm, xếp hạng 11/63 tỉnh, thành, tăng 1,23 điểm, tăng 36 bậc so năm 2019; so với năm 2016 chỉ số này tăng 2,04 điểm, tăng 14 bậc.

Chỉ số chi phí không chính thức đạt 6,87 điểm, xếp hạng 21/63 tỉnh, thành, tăng 0,51 điểm, tăng 3 bậc so với năm 2019; so với năm 2016 chỉ số này tăng 1,85 điểm, tăng 22 bậc. Đối với chỉ số tính năng động của chính quyền tỉnh, đây là CSTP đo lường tính sáng tạo của chính quyền và lãnh đạo tỉnh trong quá trình thực thi chính sách của Trung ương cũng như trong việc đưa ra các sáng kiến riêng nhằm phát triển khu vực kinh tế tư nhân; đồng thời, đánh giá khả năng hỗ trợ và vận dụng linh hoạt những chính sách của Trung ương theo hướng có lợi cho doanh nghiệp. Kết quả khảo sát từ năm 2016 đến năm 2020 cho thấy, chỉ số này có cải thiện điểm số và xếp hạng cao trong hai năm gần đây. Năm 2020, CSTP này đạt 6,85 điểm, tăng 0,29 điểm, tăng 7 bậc so với năm 2019 và xếp hạng 16/63 tỉnh, thành; so với năm 2016, chỉ số này tăng 1,89 điểm, tăng 14 bậc.

Bên cạnh đó, có 4 chỉ số cải thiện điểm số nhưng giảm thứ hạng hoặc giảm điểm nhưng tăng thứ hạng, cụ thể: Đối với chỉ số chi phí thời gian, kết quả khảo sát giai đoạn 2016 - 2020 cho thấy, CSTP này có xu hướng tăng điểm và tương đối ổn định, trong 4 năm liền (2016-2019) nằm trong top 20 của cả nước. Năm 2020 CSTP này đạt số điểm cao nhất trong các năm với 7,7 điểm, tăng 0,22 điểm so 2019, tuy nhiên thứ hạng lại giảm 18 bậc so với năm 2019, giảm 13 bậc so năm 2016, xếp hạng 33/63 tỉnh, thành. Các doanh nghiệp cho rằng, việc thứ hạng của chỉ số chi phí thời gian chưa được cải thiện là do các quy định pháp luật trong một số thủ tục của tỉnh còn rườm rà, nhiều giấy phép con; các quy định còn chồng chéo giữa các lĩnh vực khác nhau.

Mặt khác, tỷ lệ tích hợp, cung cấp dịch vụ công của tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia còn thấp (hết năm 2020 chỉ có 107 thủ tục hành chính được tích hợp cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia), người dân, doanh nghiệp đa phần còn thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp, dẫn đến chi phí thời gian, đi lại của người dân và doanh nghiệp tăng; công tác tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến chưa được phổ biến rộng rãi, chưa thường xuyên.

Đối với chỉ số tính minh bạch, theo kết quả khảo sát qua các năm, nhiều chỉ tiêu của CSTP này được doanh nghiệp đánh giá có nhiều chuyển biến tích cực. Các doanh nghiệp cho rằng, việc tiếp cận tài liệu quy hoạch dễ dàng hơn, thông tin mời thầu được công khai, tăng 28%... Tuy nhiên, doanh nghiệp phản ánh nhiều chỉ tiêu còn hạn chế như: Việc tiếp cận các tài liệu về ngân sách để doanh nghiệp sử dụng cho hoạt động kinh doanh còn khó khăn; vẫn còn tình trạng doanh nghiệp phải “thỏa thuận” khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế; số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi doanh nghiệp đề nghị cung cấp chưa kịp thời; chất lượng cổng thông tin điện tử của tỉnh chưa được cải thiện làm số lượng doanh nghiệp truy cập vào website của tỉnh giảm... Kết quả năm 2020, CSTP này đạt 6,17 điểm, giảm 0,4 điểm nhưng tăng 24 bậc so năm 2019, xếp hạng 18/63 tỉnh, thành; so với năm 2016 chỉ số này giảm 0,07 điểm và tăng 11 bậc.

Các chỉ số như: Cạnh tranh bình đẳng đạt 6,43 điểm, xếp hạng 37/63 tỉnh, thành, tăng 0,10 điểm, tăng 1 bậc so với năm 2019; so với năm 2016 chỉ số này tăng 1,2 điểm, nhưng thứ hạng giảm 9 bậc. Chỉ số đào tạo lao động đạt 6,06 điểm, xếp hạng 46/63 tỉnh, thành, giảm 0,17 điểm, nhưng lại tăng 3 bậc so năm 2019; so với năm 2016 chỉ số này tăng 0,45 điểm, nhưng lại giảm 2 bậc.

Riêng hai chỉ số còn lại là: Tiếp cận đất đai và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp đều có điểm số và thứ hạng giảm qua từng năm và được xếp vào nhóm thấp của cả nước. Tuy nhiên, qua phân tích các chỉ tiêu cấu thành CSTP này cho thấy, một số chỉ tiêu được doanh nghiệp đánh giá tốt, có cải thiện như: doanh nghiệp có mặt bằng kinh doanh và có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tăng, doanh nghiệp không gặp cản trở về tiếp cận đất đai hoặc mở rộng mặt bằng kinh doanh tăng, việc cung cấp thông tin về đất đai không thuận lợi giảm so với trước đây, doanh nghiệp cho rằng sẽ được bồi thường thỏa đáng nếu bị thu hồi đất và đồng ý việc thay đổi khung giá đất của tỉnh phù hợp với thay đổi giá thị trường tăng nhẹ...

Theo đánh giá của UBND tỉnh, việc vẫn còn một số CSTP chưa đạt yêu cầu theo Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để ra xuất phát từ các nguyên nhân: Về khách quan, doanh nghiệp trong tỉnh phần lớn là doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm khoảng 96%, khả năng cạnh tranh và tiếp cận các nguồn lực còn hạn chế; một số dự án đầu tư gặp vướng mắc Luật Quy hoạch, chuyển đổi đất rừng, quy hoạch titan, nên tiến độ triển khai chậm, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của tỉnh. Về chủ quan, việc quán triệt các chỉ thị, nghị quyết liên quan đến cải cách hành chính, nâng cao chỉ số PCI ở một số nơi thực hiện chưa sâu kỹ; công tác phối hợp giải quyết các vướng mắc của doanh nghiệp có trường hợp còn chậm, kéo dài... Với kết quả trên, trong năm 2020, chỉ số PCI của tỉnh đạt 63,44 điểm, tăng 5 bậc so với năm 2019 và tăng 6,25 điểm, tăng 17 bậc so với năm 2016, xếp hạng 32/63 tỉnh, thành, nằm trong nhóm các tỉnh có kết quả điều hành kinh tế trung bình.

Theo [Báo Ninh Thuận](#)





Những giải pháp trọng tâm để Thanh Hóa nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh

Với mục tiêu cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, những năm vừa qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thanh Hóa đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nhằm hoàn thiện về thể chế, nâng cao năng lực điều hành, năng lực đối thoại của chính quyền các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

Kể từ năm 2016 đến 2019, điểm số và thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Thanh Hóa liên tục tăng và được xếp trong nhóm khá của cả nước. Nhưng đến hết năm 2020, điểm số PCI Thanh Hóa đã giảm 1,73 điểm và giảm 4 bậc về thứ hạng, trong đó có 7 chỉ số tăng điểm và 3 chỉ số giảm điểm. Việc kết quả PCI năm 2020 giảm cho thấy Thanh Hóa cần phải tiếp tục nỗ lực cải thiện nhiều hơn nữa.

Theo số liệu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh cung cấp thì kết quả khảo sát PCI hằng năm của tỉnh Thanh Hóa, tỷ lệ phần lớn các doanh nghiệp (khoảng 70%) tham gia khảo sát đồng ý với hai nhận định: “Sáng kiến hay cấp tỉnh nhưng chưa thực thi tốt ở sở, ban, ngành” và “Chủ trương, chính sách đúng đắn nhưng không được thực hiện tốt ở cấp huyện” cho thấy: Các nỗ lực của chính quyền cấp tỉnh sẽ không đạt được kỳ vọng nếu việc triển khai các chính sách, quy định ở cấp sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc cấp huyện không được triển khai, thực hiện có hiệu quả một cách đồng bộ. Vì vậy, cần phải tìm ra giải pháp hiệu quả để thúc đẩy năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện nhằm cải thiện chất lượng điều hành kinh tế của tỉnh một cách đồng bộ.

Việc nghiên cứu, xây dựng và triển khai chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện (DDCI Thanh Hóa) sẽ là một trong những giải pháp thiết thực,

hiệu quả để tạo sự cạnh tranh, thi đua về chất lượng điều hành kinh tế giữa các sở, ban, ngành, địa phương từ đó tạo động lực cải cách một cách quyết liệt, đồng bộ trong nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhà đầu tư, doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh, góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo bút phá về điểm số và thứ hạng PCI, UBND tỉnh Thanh Hóa vừa ban hành Quyết định số 4511/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án Đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện (DDCI) tỉnh Thanh Hóa. Trong đề án xác định rõ các giải pháp để tiếp tục duy trì những chỉ số thành phần có thứ hạng cao và tăng điểm đối với những chỉ số thấp, cần tập trung triển khai có hiệu quả những giải pháp quyết liệt, đồng bộ, khoa học. Trước hết, là tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh là một trong những chỉ số thành phần quan trọng nhất, bởi vai trò dẫn dắt và ảnh hưởng của người lãnh đạo đến hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh tại mỗi địa phương.

Người đứng đầu các cấp, các ngành phải năng động, tiên phong trong thực hiện vai trò trách nhiệm hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp nhằm tạo môi trường kinh doanh năng động, minh bạch để các nhà đầu tư và doanh nghiệp yên tâm đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Cùng với đó, vai trò của cấp sở, ban, ngành, cấp huyện, sự tiên phong và năng động của lãnh đạo là một trong những động lực quan trọng hàng đầu trong quá trình cải cách thủ tục hành chính, nâng cao tính cạnh tranh

của địa phương, đơn vị, đóng góp vào cải thiện môi trường kinh doanh của tỉnh.

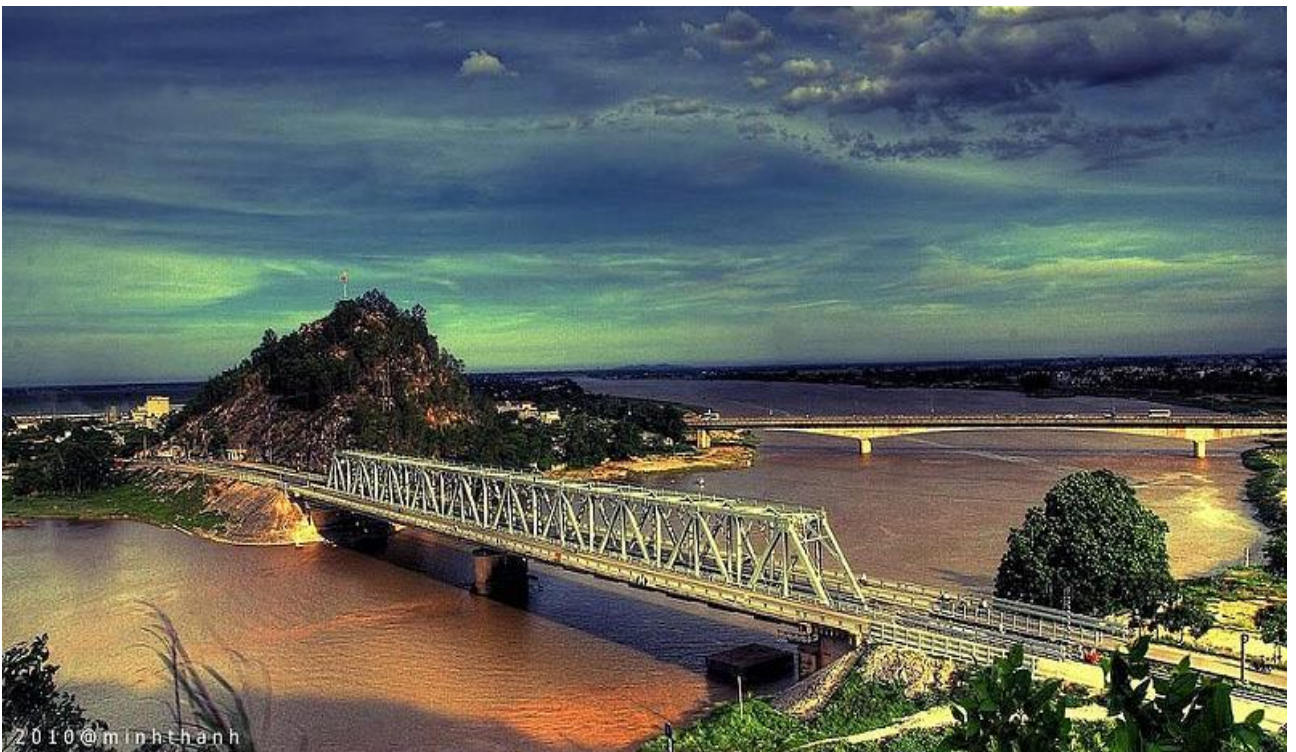
Một giải pháp rất quan trọng nữa là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao không được những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới chính quyền số, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp của các cấp chính quyền. Đẩy mạnh việc thực hiện thủ tục cải cách hành chính trên môi trường điện tử để nâng cao tính công khai, minh bạch, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm phục vụ hành chính công.

Ngoài ra, cần phải tập trung thực hiện có hiệu quả những giải pháp về đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch, trong đó chú trọng công khai, minh bạch các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, nhất là quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, định hướng thu hút đầu tư...

Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp ở các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; đa dạng hóa các hình thức đối thoại; chủ động tiếp thu, nắm bắt nhanh chóng khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư để có các giải pháp hỗ trợ kịp thời. Phát huy vai trò của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các hội thành viên trong việc làm cầu nối đại diện cho tiếng nói, lợi ích chính đáng, hợp pháp của các doanh nghiệp; tích cực, chủ động nghiên cứu triển khai các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của cộng đồng doanh nghiệp tỉnh thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Từng cơ quan, đơn vị đưa nhiệm vụ tham mưu về cải thiện PCI là một trong những tiêu chí hàng năm để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ thực thi công vụ.

Kỳ vọng rằng từ những giải pháp được xây dựng tại Đề án Đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa vừa được ban hành, sẽ góp phần cải thiện mạnh mẽ Chỉ số PCI của Thanh Hóa trong năm 2021 và thời gian tới.

Theo [Báo Thanh Hóa](#)





Gia Lai: PCI hướng đến top 20 - Giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần

Để cải thiện chỉ số PCI, các sở, ngành xác định tiếp tục nỗ lực đồng hành, phục vụ doanh nghiệp. Cùng với đó, triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ từ Chính phủ, tạo nhiều điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Thời gian qua, Gia Lai đã nỗ lực rất nhiều để có những đột phá trong việc “tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế thúc đẩy đổi mới sáng tạo”. Qua đó, nhiều sáng kiến được áp dụng trong lĩnh vực cải cách hành chính. Đó là tình đã tổ chức hội thi “Giới thiệu mô hình và thuyết trình ý tưởng cải cách hành chính” để lựa chọn ý tưởng, sáng kiến cải cách hành chính; triển khai “Mô hình tổ chức, hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung của tỉnh” nhằm tạo tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp một cách nhanh nhất, tiện lợi nhất; quản lý, kiểm soát một cách tốt nhất quy trình giải quyết thủ tục hành chính, góp phần phòng-chống tham nhũng và tiêu cực; cải tiến phương pháp làm việc của cơ quan nhà nước theo hướng hiện đại, hiệu quả, tiết kiệm nhân lực, chi phí.

Cùng với đó là tổ chức khảo sát, thu thập thông tin về nhận xét, đánh giá của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiêu biểu đang hoạt động trên địa bàn tỉnh thông qua “Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương”; ứng dụng Zalo Official trong xây dựng chính quyền điện tử giúp người dân, doanh nghiệp nộp, tra cứu và nhận kết quả thông qua Cổng dịch vụ công của tỉnh hoặc qua Zalo ở mức độ 3, mức độ 4. Hay sáng kiến “Ngày thứ bảy tình nguyện giải quyết thủ tục hành chính cho Nhân dân”. Thiết lập tổng đài phục vụ số (0269) 3888222, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp xử lý các khó khăn trong việc giải quyết thủ tục hành chính, nhân viên bưu điện sẽ đến tận nhà để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo phiếu hẹn...

Ông Nguyễn Tuấn Hải, Chủ tịch Alphanam Group, đánh giá: “Sở dĩ Alphanam Group hứng thú mạnh mẽ đối với Gia Lai là vì chúng tôi tham khảo ý kiến của các doanh nghiệp lớn đã từng đầu tư vào địa phương như Tập đoàn FLC. Họ có những đánh giá rất tốt về tiềm năng của tỉnh, sự hỗ trợ tích cực của chính quyền cũng như nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ở đây. Sau đó, chúng tôi đã có những chuyến khảo sát trực tiếp tại Gia Lai. Hiện chúng tôi xác định sẽ đầu tư các dự án về bất động sản và nghỉ dưỡng. Trong tương lai sẽ tìm cơ hội đầu tư một số lĩnh vực khác”.

Tại Công văn số 1079/UBND-KTTH của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đã đưa ra mục tiêu: Năm 2021, chỉ số PCI Gia Lai sẽ nằm trong top 25 và phấn đấu đến năm 2025 sẽ lọt top 20 toàn quốc. Tại hội nghị trực tuyến nghe báo cáo kết quả đánh giá chỉ số PCI và kế hoạch khắc phục của các sở, ngành, Chủ tịch UBND tỉnh Võ Ngọc Thành nhấn mạnh: “Việc đề ra giải pháp nâng cao chỉ số PCI trước mắt phải khắc phục từng chỉ tiêu, chỉ số thành phần. Cần nêu rõ nhiệm vụ cụ thể cho những chỉ số còn tồn tại, phấn đấu giảm chênh lệch, khoảng cách điểm số giữa các sở, ngành, tạo sự lan tỏa, tác động tích cực đến việc nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh”.

Theo ông Nguyễn Tuấn, Phó Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh: “Để cải thiện vị trí xếp hạng PCI hàng năm, tỉnh cần có giải pháp để kéo những chỉ số đang bị giảm điểm lên, tập trung tác động cải thiện điểm số ở những chỉ số có trọng số cao.

Việc khảo sát PCI một phần phụ thuộc vào tâm lý, cảm tính của doanh nghiệp. Vì vậy, tỉnh cần có những hoạt động bề nổi nhằm tạo hiệu ứng tâm lý tốt, thể hiện sự quan tâm của tỉnh đối với doanh nghiệp. Bên cạnh đó, công tác thông tin, tuyên truyền về sự hỗ trợ, đồng hành của chính quyền địa phương với doanh nghiệp cũng rất quan trọng”.

Ông Nguyễn Tiến Quang, Giám đốc VCCI tại Đà Nẵng, nhận định: “Theo kết quả điều tra PCI, vẫn còn gần 45% doanh nghiệp được khảo sát cho biết họ phải trả các chi phí không chính thức; 54% doanh nghiệp cho rằng hiện tượng nhũng nhiễu vẫn còn và có tới 20% doanh nghiệp đánh giá cán bộ nhà nước trong xử lý công việc còn chưa hiệu quả, chưa thân thiện”. Nhìn vào những “tiếng lòng” mà cộng đồng doanh nghiệp phản ánh cho thấy còn nhiều dư địa và không gian cải cách.

Trong 24 chỉ tiêu của chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, Sở Công thương phụ trách tới 10 chỉ tiêu và có một số chỉ tiêu có vị trí khá thấp trong năm 2020 như: tỷ lệ doanh nghiệp từng sử dụng dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường (xếp vị trí 61), doanh nghiệp từng sử dụng dịch vụ xúc tiến thương mại (xếp vị trí 62), doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ xúc tiến thương mại (xếp vị trí 57)...

Về vấn đề này, ông Phạm Văn Bình, Giám đốc Sở Công thương, cho biết: “Để cải thiện các chỉ tiêu này, Sở tăng cường phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ, Hội Nữ doanh nhân để kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, từ đó nhanh chóng có hướng tháo gỡ. Sở cũng tăng cường tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư ở các lĩnh vực của ngành. Đặc biệt là đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước một cách hiệu quả hơn. Cùng với đó, tổ chức cho doanh nghiệp tham gia các phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi; nâng cao hiệu quả hoạt động của sàn giao dịch OCOP, đẩy mạnh quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm của doanh nghiệp”.

Giám đốc Sở Công thương cũng cho biết sẽ cập nhật thường xuyên các văn bản mới, công khai minh bạch các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, quy hoạch ngành, các chính sách khuyến khích đầu tư dưới nhiều hình thức như: Trang thông tin điện tử của Sở, văn bản hành chính, đối thoại trực tiếp đến các doanh nghiệp...

Tiếp tục phổ biến rộng rãi địa chỉ tiếp nhận các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với những công chức có hành vi nhũng nhiễu và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không để xảy ra tình trạng các nhà đầu tư, các chủ doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức khi đầu tư, sản xuất kinh doanh vào các lĩnh vực thuộc quản lý của ngành Công thương. Đồng thời, niêm yết công khai các loại phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật.

Liên quan đến cải thiện chỉ số đào tạo lao động, bà Rcom Sa Duyên, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, cho biết: “Sở chỉ đạo các cơ sở đào tạo tập trung nghiên cứu thị trường lao động để lựa chọn nghề đào tạo phù hợp; xây dựng các phương án hoạt động hiệu quả để nâng cao năng lực tuyển sinh đạt kế hoạch được giao. Đồng thời, phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp và các sở, ngành liên quan triển khai có hiệu quả quy chế phối hợp nhằm nâng cao chỉ số đào tạo lao động”.

Một số chỉ tiêu khác cũng có thứ hạng chưa cao như thủ tục thay đổi, đăng ký doanh nghiệp được niêm yết công khai (xếp vị trí 55); tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký kinh doanh qua phương thức trực tuyến, bưu điện (xếp vị trí 50); cán bộ am hiểu chuyên môn về thủ tục thay đổi, đăng ký doanh nghiệp (xếp vị trí 49)... Trách nhiệm cải thiện các chỉ số này thuộc về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bưu điện tỉnh...

Đưa chỉ số PCI vào топ 25 trong năm 2021 và топ 20 vào năm 2025 là mục tiêu không đơn giản, nhất là khi không còn địa phương nào muốn giẫm chân tại chỗ trong cuộc đua cải cách này và khoảng cách điểm số giữa tỉnh đứng đầu và đứng cuối ngày càng thu hẹp. Vì vậy, bên cạnh việc khắc phục những chỉ số giảm điểm như tính minh bạch, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và đào tạo lao động, Gia Lai đang tiếp tục duy trì những điểm số đã tốt. Đồng thời, cần đẩy mạnh hơn nữa chương trình chuyển đổi số nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, tạo sự hài lòng tối đa cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư để có thể thu hút mạnh mẽ nguồn lực đầu tư, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.



Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, Đắk Nông đẩy mạnh cải cách hành chính

Trong quá trình thực hiện công vụ, công tác cải cách hành chính luôn được tỉnh Đắk Nông xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản, xuyên suốt, lâu dài trong chiến lược phát triển. Do vậy, thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, Đắk Nông tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính. Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đắk Nông luôn yêu cầu các cấp, các ngành, nhất là người đứng đầu phải có quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt trong quá trình thực hiện để người dân doanh nghiệp luôn được thuận lợi trong công việc.

Ngày 18.11.2016, Tỉnh ủy Đắk Nông ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TU về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Từ đó đến nay, công tác cải cách hành chính được các cấp, ngành của tỉnh Đắk Nông thực hiện đồng bộ trên tất cả nội dung, có trọng tâm, trọng điểm trên cơ sở kế thừa, phát huy những thành tựu đạt được. Tỉnh Đắk Nông đã huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, có giải pháp, cách làm đột phá, đổi mới, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, bảo đảm thực chất, quyết liệt, đồng bộ.

Trong cải cách hành chính, tỉnh Đắk Nông luôn tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp và tổ chức khác tham gia một cách phù hợp vào hoạt động của cơ quan Nhà nước. Qua đó, có sự tương tác để tăng cường tính minh bạch, nâng cao chất lượng dịch vụ, cùng giải quyết công việc và cùng tạo ra giá trị sản phẩm cho xã hội.

Trong quá trình thực hiện, công tác cải cách thủ tục hành chính được tập trung thực hiện quyết liệt, triển khai đồng bộ cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn.

Trung tâm Hành chính công tỉnh, trung tâm hành chính công cấp huyện, bộ phận một cửa cấp huyện và cấp xã hoạt động hiệu quả. Từ đó, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính khi đến làm việc.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được triển khai thực hiện với nhiều cách làm đổi mới, sáng tạo. Bên cạnh chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Mặt khác, kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính Nhà nước được tăng cường. Vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và tinh thần phục vụ người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên rất nhiều so với trước.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp có bước chuyển tích cực, từng bước tiến đến xây dựng chính quyền điện tử.

Để tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, mới đây, UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Công văn số 4644 về triển khai thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ và giải pháp theo Kế hoạch số 509, ngày 29.7.2021 về cải thiện nâng cao chỉ số cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông 2021.

Theo đó, tỉnh Đắk Nông tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các quy định về hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết 68, ngày 12.5.2020 của Chính phủ.

Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đưa ra giải pháp phù hợp nâng cao chất lượng cung ứng hành chính công cho người dân, tổ chức, chú trọng nội dung được người dân mong đợi nhiều.

Ngoài ra, cùng với mở rộng hình thức tuyên truyền về nơi tiếp nhận, trả kết quả để người dân, tổ chức biết, niềm yết công khai thủ tục hành chính dễ dàng, thuận tiện, đầy đủ, đơn giản hóa, các cấp tăng cường tiếp nhận thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích.

Các sở, ngành tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động hiệu lực, hiệu quả của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Các cơ quan, đơn vị sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, tinh giản theo lộ trình và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ.

Công tác cải cách hành chính gắn với công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực cơ quan hành chính nhà nước các cấp, chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người dân và tổ chức.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính vẫn còn những hạn chế. Cụ thể, việc giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân trên một số lĩnh vực còn trễ hẹn, nhất là lĩnh vực đất đai.

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra. Kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc, có nơi chưa nghiêm, vẫn còn hiện tượng gây phiền hà, sách nhiễu, kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số sẵn sàng cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, truyền thông (ICT INDEX) còn chuyển biến chậm, chưa hoàn thành mục tiêu theo Nghị quyết số 07 đề ra.

Theo [Báo Lao động](#)





Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số: Định hướng chuyển đổi chiến lược của tỉnh Phú Yên

Phú Yên đẩy mạnh cải cách hành chính, hướng tới xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số có năng lực kiến tạo, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Phú Yên lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đặt ra yêu cầu đối với chính quyền địa phương phải có những cải cách toàn diện và mạnh mẽ, trong đó, cải cách chế độ công vụ, công chức là nội dung quan trọng, đóng vai trò quyết định sự thành công với mục tiêu xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và minh bạch.

Trong giai đoạn 2011 - 2020, Phú Yên đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến tích cực trong hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, góp phần nâng cao năng lực thực thi công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Hiện nay, UBND tỉnh Phú Yên tiếp tục lấy ý kiến các cơ quan, địa phương để sửa đổi, bổ sung một số tiêu chí đánh giá về kết quả thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng chính quyền điện tử. Từ đó, góp phần xây dựng thành công chính quyền điện tử và cải thiện các chỉ số PCI, PAPI, PAR Index, SIPAS của tỉnh trong thời gian tới; nâng cao "chỉ số hài lòng" cho tổ chức, cá nhân và xây dựng hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Phú Yên ngày càng gần gũi với công dân.

Bí thư Tỉnh ủy Phú Yên, ông Phạm Đại Dương nhấn mạnh, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đang là xu thế phát triển trong thời đại 4.0... và cũng là định hướng chuyển đổi mang tính chiến lược của tỉnh Phú Yên. Mục tiêu của Phú Yên là tạo được nền tảng số để người dân, doanh nghiệp có thể giao dịch với chính quyền qua mạng Internet, không cần trực tiếp đến trụ sở cơ quan.

Xác định rõ tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến phương thức hoạt động của bộ máy nhà nước, ông Trương Ngọc Tuấn, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Phú Yên nhìn nhận: "Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số là nhiệm vụ chưa có tiền lệ, đòi hỏi quyết tâm chính trị rất cao của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng bộ, quyết liệt triển khai thực hiện ở các cấp, ngành, địa phương; kịp thời nắm bắt chuyển giao công nghệ...".

Theo UBND tỉnh Phú Yên, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đã có sự phát triển vượt bậc, được triển khai đồng bộ ở 3 cấp (tỉnh, huyện, xã). Mạng truyền số liệu chuyên dùng được sử dụng trong các cuộc họp giao ban trực tuyến tại 18 điểm ở các sở, ngành, địa phương. Trung tâm Dữ liệu tỉnh Phú Yên cơ bản đảm bảo hoạt động ổn định, an toàn thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư công vụ, thông tin báo cáo được vận hành ổn định. Trục liên thông văn bản của tỉnh Phú Yên hoạt động hiệu quả, tỷ lệ văn bản đi, đến của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh trên môi trường mạng đạt 100%; có 1.125 dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3, 4 (trong đó, cấp tỉnh có 962 dịch vụ, cấp huyện có 135 dịch vụ và cấp xã có 28 dịch vụ).

Ông Trần Hữu Thế, Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên đánh giá, chính quyền điện tử bước đầu đã làm thay đổi cách thức làm việc của các cơ quan nhà nước.

Nhờ đó, các nhiệm vụ được giải quyết nhanh chóng, chính xác, đồng bộ hơn. Hoạt động của cơ quan nhà nước được công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho nhân dân theo dõi, giám sát, tiết kiệm đáng kể thời gian, chi phí, công sức cho cả cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

Đặc biệt, trong thời điểm dịch Covid-19 bùng phát, chính quyền điện tử đã phát huy được tính ưu việt, hỗ trợ các hoạt động để không làm gián đoạn công tác chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành và hạn chế việc lây lan dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cộng đồng...

Theo [Báo Đầu tư](#)





PCI tỉnh Cà Mau : Cần những giải pháp đột phá

Trong 10 chỉ số thành phần, có 5 chỉ số cải thiện tăng, đặc biệt là chỉ số Tính minh bạch (tăng 34 hạng so với năm 2017, xếp 22/63 tỉnh, thành) và chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (tăng 19 hạng so với năm 2017, xếp 24/63 tỉnh, thành) được đánh giá có nhiều cải thiện tích cực, nổi bật trên bảng xếp hạng năm 2018 so với những năm trước đây. Chỉ số Gia nhập thị trường là chỉ số duy nhất có điểm số và xếp hạng cao nhất so với 9 chỉ số thành phần còn lại của tỉnh (xếp hạng 4/63, tăng 19 hạng so với năm 2017).

Tuy nhiên, còn nhiều chỉ số cần đặc biệt lưu ý và quan tâm cải thiện mạnh mẽ hơn trong năm 2019. Cụ thể như chỉ số Chi phí không chính thức, những năm liên tục gần đây, điểm số Chi phí không chính thức của tỉnh được đánh giá cao đều trên điểm số trung bình cả nước, năm 2017 xếp hạng 8/63. Tuy nhiên, năm 2018 lại có chuyển biến tụt dốc mạnh đến 29 hạng (xếp hạng từ 8/63 năm 2017 đến năm 2018 xếp hạng 37/63). Trong chỉ số thì có đến 63% doanh nghiệp đồng ý cho rằng tình trạng những nhiều khi giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho doanh nghiệp là phổ biến; 56% doanh nghiệp cho rằng công việc đạt được kết quả mong đợi sau khi trả chi phí không chính thức. Đây là vấn đề cần đặc biệt quan tâm trong thời gian tới.

Về chỉ số Tiếp cận đất đai, kể từ năm 2011, kết quả chỉ số Tiếp cận đất đai của tỉnh luôn bằng và cao hơn điểm số trung bình cả nước. Tuy nhiên, năm 2018 chỉ số này có chuyển biến tiêu cực, có điểm số thấp hơn trung bình cả nước (xếp hạng 52/63 tỉnh, thành). Đáng chú ý hơn chỉ có 21% cho rằng doanh nghiệp thực hiện TTHC đất đai trong vòng 2 năm qua không gặp khó khăn; số ngày chờ đợi để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 30 ngày

(một số tỉnh khác: Bà Rịa – Vũng Tàu, Bắc Giang, Đà Nẵng 15 ngày; Bình Định 25 ngày, Cần Thơ 25,5 ngày...).

Chỉ số Thiết chế pháp lý, liên tục trong hai năm 2017 và 2018 đều giảm điểm và tụt hạng so với cả nước, tốc độ cải thiện chậm so với điểm số trung bình cả nước. Là chỉ số có xếp hạng thấp nhất trong 10 chỉ số thành phần năm 2018 (59/63 tỉnh, thành). Có 46% cho rằng tình hình an ninh trật tự tại tỉnh là tốt; tỷ lệ doanh nghiệp bị mất trộm tài sản năm qua là 25%.

Chỉ số Đào tạo lao động, kể từ năm 2010 đến năm 2018, điểm số chỉ số Đào tạo lao động luôn thấp hơn điểm trung bình cả nước, tuy có cải thiện tăng điểm so với năm trước nhưng khoảng cách so với điểm trung bình cả nước là khá lớn (5,28/6,34); điểm số doanh nghiệp từng sử dụng dịch vụ Giới thiệu việc làm tại tỉnh (41%) thấp hơn trung bình cả nước (66%), lao động tại tỉnh đáp ứng được nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp (88%) thấp hơn trung bình cả nước (90%); tỷ lệ lao động qua đào tạo/số lao động chưa qua đào tạo (%) và tỷ lệ lao động qua đào tạo trên tổng lực lượng lao động (%) đều thấp hơn trung bình cả nước.

Chỉ số Đào tạo lao động chiếm 20% trọng số trong tính điểm PCI, vì vậy nếu không quan tâm tập trung cải thiện chỉ số này trong năm 2019 thì PCI Cà Mau khó cải thiện.

Chỉ số Tính năng động, chỉ số này có cải thiện nhẹ trong những năm gần đây, khoảng cách so với điểm số trung bình cả nước có được rút ngắn. Tuy nhiên so với trung bình cả nước, điểm số này vẫn còn thấp hơn (hạng 53/63 tỉnh, thành).

Do đó, Cà Mau ngoài việc duy trì, tiếp tục cải thiện các chỉ số đã tăng điểm, cần tập trung cải thiện mạnh 5 chỉ số: Tiếp cận đất đai, Chi phí không chính thức, Thiết kế pháp lý, Đào tạo lao động, Tính năng động (5 chỉ số này thuộc nhóm thấp điểm so với trung bình cả nước). Đặc biệt có những giải pháp mạnh và tập trung ở 3 chỉ số: Tính minh bạch, Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, Đào tạo lao động, vì 3 chỉ số này trọng số 60% trong tính điểm PCI.

Những giải pháp đột phá trong thời gian tới: Nâng cao chất lượng độ mở của Cổng Thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thông qua công tác thường xuyên cập nhật, công khai 100% TTHC, phí và lệ phí, các tài liệu quy hoạch, kế hoạch, tài liệu pháp lý, tài liệu ngân sách theo chức năng, nhiệm vụ quản lý của đơn vị trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và trang thông tin điện tử thành phần theo hướng giúp doanh nghiệp, nhà đầu tư dễ tiếp cận.

Tiếp tục tăng cường công tác hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tại các cấp các ngành, nhân rộng các mô hình hay trong tiếp cận doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ doanh nghiệp: Mô hình cà phê doanh nhân, mô hình này cần cải cách theo hướng không chỉ là nơi tọa đàm uống cafe giữa doanh nhân và quan chức mà trở thành môi trường làm việc thân thiện, thực sự hiệu quả giữa lãnh đạo địa phương với cộng đồng doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp, ở đó có thể giải quyết những khúc mắc của doanh nghiệp, có thể định hướng cho doanh nghiệp. Đặc biệt, cần đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Xúc tiến Hỗ trợ doanh nghiệp vừa mới thành lập, tăng cường công tác hỗ trợ trực tiếp và trực tuyến cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Thường xuyên nghiên cứu tổ chức, điều tra, đánh giá tình hình thực tế cung cầu lao động của tỉnh, rà soát đánh giá các trường, cơ sở dạy nghề, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo lao động phù hợp với nhu cầu thực tế lao động của tỉnh. Nâng cao chất lượng Website dịch vụ giới thiệu việc làm và công tác tuyên truyền về dịch vụ giới thiệu việc làm.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm cán bộ, công chức những nhiễu, gây phát sinh các chi phí không chính thức trong thực thi công vụ. Thiết lập đường dây nóng về chi phí không chính thức, tiếp nhận những thông tin phản ánh những hành vi đòi hỏi, vòi vĩnh, thu phí không đúng quy định... từ phản ánh của người dân và doanh nghiệp.

Tỉnh cần đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận nguồn lực đất đai thực hiện nhanh các dự án đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; sửa đổi bổ sung các chính sách khuyến khích về đất đai để thu hút doanh nghiệp đầu tư; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các TTHC có liên quan về đất đai. Thực hiện khảo sát, đánh giá về ý kiến phản hồi của doanh nghiệp để thu thập thông tin và giải quyết khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trong lĩnh vực đất đai trên cơ sở bám sát các chỉ tiêu PCI.

Rà soát, đẩy nhanh tiến độ giải quyết những vụ án tranh chấp trong kinh doanh thương mại đảm bảo đúng pháp luật, nhanh chóng, công bằng, tạo niềm tin cho doanh nghiệp. Tăng cường công tác bảo vệ an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường an toàn, lành mạnh.

Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện công tác đối thoại với doanh nghiệp trên nhiều lĩnh vực doanh nghiệp, nhà đầu tư quan tâm. Thực hiện khảo sát, đánh giá ý kiến phản hồi của doanh nghiệp về mức độ hài lòng trong giải quyết khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp theo lĩnh vực đối thoại, cơ quan phụ trách có liên quan trên cơ sở bám sát các chỉ tiêu đánh giá của PCI. Trên cơ sở việc đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính cấp sở, ngành, cấp huyện hàng năm; tỉnh cần nâng cấp, xây dựng thành bộ chỉ số đánh giá năng lực của các sở, ngành và UBND cấp huyện để có đánh giá, xếp loại hàng năm các đơn vị này.

Cần thiết lập cơ chế tạo động lực cho cải cách PCI, đó là cơ chế thưởng – phạt công minh, phải gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, tránh tình trạng lãnh đạo tỉnh có sáng kiến hay, chủ trương đúng nhưng cấp sở, ngành, huyện thì thực hiện chưa tốt. Giải pháp về con người là vấn đề quan trọng nhất, phải xây dựng một đội ngũ cán bộ công chức có thực tài, tận tụy và cống hiến.

Có như vậy PCI tỉnh Cà Mau mới thực sự vươn lên mạnh mẽ.

Theo [Báo Đất Mũi](#)



MỘT SỐ VĂN BẢN NHẪM CẢI THIỆN MTKD, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CỦA TRUNG ƯƠNG

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

| STT | Cơ quan ban hành | Ngày ban hành | Tên văn bản |
|-----|---------------------|---------------|---|
| 1 | Văn phòng Chính phủ | 18/10/2021 | Thông báo 269/TB-VPCP năm 2021 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp trực tuyến với lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế do Văn phòng Chính phủ ban hành |
| 2 | Bộ TTTT | 13/12/2021 | Quyết định 1970/QĐ-BTTTT năm 2021 phê duyệt Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số do Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành |



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ III/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

| STT | Tỉnh | Ngày ban hành | Tên văn bản |
|-----|----------|---------------|---|
| 1 | Sơn La | 1/10/2021 | Quyết định 2407/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2030 |
| 2 | Cần Thơ | 4/10/2021 | Chương trình 17/CTr-UBND năm 2021 thực hiện Nghị quyết 99/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 do thành phố Cần Thơ ban hành |
| 3 | Gia Lai | 7/10/2021 | Quyết định 673/QĐ-UBND về Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Gia Lai năm 2021 và các năm tiếp theo |
| 4 | Bắc Kạn | 7/10/2021 | Quyết định 1861/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 99/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 do tỉnh Bắc Kạn ban hành |
| 5 | Đắk Nông | 11/10/2021 | Kế hoạch 710/KH-UBND năm 2021 triển khai Chương trình 23-CTr/TU thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021-2025 do tỉnh Đắk Nông ban hành |
| 6 | Đắk Nông | 13/10/2021 | Chương trình 5924/CTr-UBND năm 2021 thực hiện Nghị quyết 99/NQ-CP về Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông |
| 7 | Hưng Yên | 13/10/2021 | Kế hoạch 156/KH-UBND năm 2021 thực hiện Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên |
| 8 | Cao Bằng | 13/10/2021 | Quyết định 1867/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2021-2025 |



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

| STT | Tỉnh | Ngày ban hành | Tên văn bản |
|-----|------------|---------------|---|
| 9 | Vĩnh Phúc | 14/10/2021 | Quyết định 2866/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025 |
| 10 | Quảng Ninh | 15/10/2021 | Kế hoạch 195/KH-UBND năm 2021 triển khai thực hiện Nghị quyết 99/NQ-CP thực hiện Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động 06-CTr/TU thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng do tỉnh Quảng Ninh ban hành |
| 11 | Tiền Giang | 18/10/2021 | Quyết định 2703/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của tỉnh Tiền Giang, giai đoạn 2021-2030 |
| 12 | Đồng Tháp | 21/10/2021 | Quyết định 1600/QĐ-UBND-HC năm 2021 phê duyệt Đề án "Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030" |
| 13 | Đồng Tháp | 21/10/2021 | Chỉ thị 08/CT-UBND năm 2021 về đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp |
| 14 | Hà Tĩnh | 22/10/2021 | Quyết định 3504/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2030 |
| 15 | Thanh Hóa | 26/10/2021 | Quyết định 4239/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025 |
| 16 | Ninh Thuận | 27/10/2021 | Quyết định 681/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 |



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

| STT | Tỉnh | Ngày ban hành | Tên văn bản |
|-----|------------|---------------|--|
| 19 | Quảng Ninh | 29/10/2021 | Kế hoạch 212/KH-UBND năm 2021 về phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 |
| 20 | Khánh Hòa | 3/11/2021 | Quyết định 4001/QĐ-UBND năm 2021 về phân công công tác của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhiệm kỳ 2021-2026 |
| 21 | Kon Tum | 5/11/2021 | Quyết định 1030/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2022 tỉnh Kon Tum |
| 22 | Đắk Lắk | 8/11/2021 | Quyết định 3061/QĐ-UBND năm 2021 về Bộ chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh Đắk Lắk |
| 23 | TT-Huế | 9/11/2021 | Kế hoạch 348/KH-UBND năm 2021 về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 tỉnh Thừa Thiên Huế |
| 24 | Thanh Hóa | 10/11/2021 | Quyết định 4511/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện (DDCI) tỉnh Thanh Hóa |
| 25 | Quảng Ngãi | 12/11/2021 | Quyết định 1100/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình xây dựng chính quyền kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân do tỉnh Quảng Ngãi ban hành |
| 26 | Quảng Ninh | 15/11/2021 | Quyết định 4028/QĐ-UBND năm 2021 quy định về xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh |



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

| STT | Tỉnh | Ngày ban hành | Tên văn bản |
|-----|-------------|---------------|---|
| 27 | Nghệ An | 23/11/2021 | Kế hoạch 696/KH-UBND năm 2021 thực hiện Đề án 04-ĐA/TU về một số giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo |
| 28 | Quảng Nam | 24/11/2021 | Quyết định 3441/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TU về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 |
| 29 | Quảng Trị | 24/11/2021 | Quyết định 3784/QĐ-UBND năm 2021 quy định tiêu chí đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã tỉnh Quảng Trị |
| 30 | Tuyên Quang | 25/11/2021 | Kế hoạch 204/KH-UBND năm 2021 về phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Tuyên Quang năm 2022 |
| 31 | Hải Dương | 25/11/2021 | Kế hoạch 4347/KH-UBND năm 2021 thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025 |
| 32 | Điện Biên | 29/11/2021 | Quyết định 3074/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên |
| 33 | Quảng Nam | 30/11/2021 | Quyết định 3509/QĐ-UBND năm 2021 phê duyệt Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025” do tỉnh Quảng Nam ban hành |
| 34 | Sơn La | 2/12/2021 | Quyết định 2972/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 |
| 35 | Sơn La | 6/12/2021 | Quyết định 3004/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình hành động thực hiện Quyết định 531/QĐ-TTg phê duyệt “Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh Sơn La |



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ I/2021

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

| STT | Tỉnh | Ngày ban hành | Tên văn bản |
|-----|-------------|---------------|--|
| 36 | Hải Phòng | 6/12/2021 | Quyết định 3532/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 theo các Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, của Quốc hội, Chính phủ, Đại hội Đảng bộ thành phố, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI |
| 37 | Quảng Trị | 7/12/2021 | Quyết định 4074/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2022 do tỉnh Quảng Trị ban hành |
| 38 | Tiền Giang | 8/12/2021 | Nghị quyết 34/NQ-HĐND năm 2021 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang năm 2022 |
| 39 | Quảng Trị | 9/12/2021 | Nghị quyết 149/2021/NQ-HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 do tỉnh Quảng Trị ban hành |
| 40 | Trà Vinh | 9/12/2021 | Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Trà Vinh năm 2022 |
| 41 | Gia Lai | 14/12/2021 | Quyết định 875/QĐ-UBND năm 2021 về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Gia Lai |
| 42 | Tuyên Quang | 18/12/2021 | Kế hoạch 223/KH-UBND năm 2021 về Kế hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025 |
| 43 | Hải Phòng | 20/12/2021 | Quyết định 3818/QĐ-UBND năm 2021 về Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2022 |
| 44 | Tuyên Quang | 23/12/2021 | Chương trình 11/Ctr-UBND năm 2021 về xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang năm 2022 |

HOẠT ĐỘNG CHIA SẺ & NÂNG CAO PCI

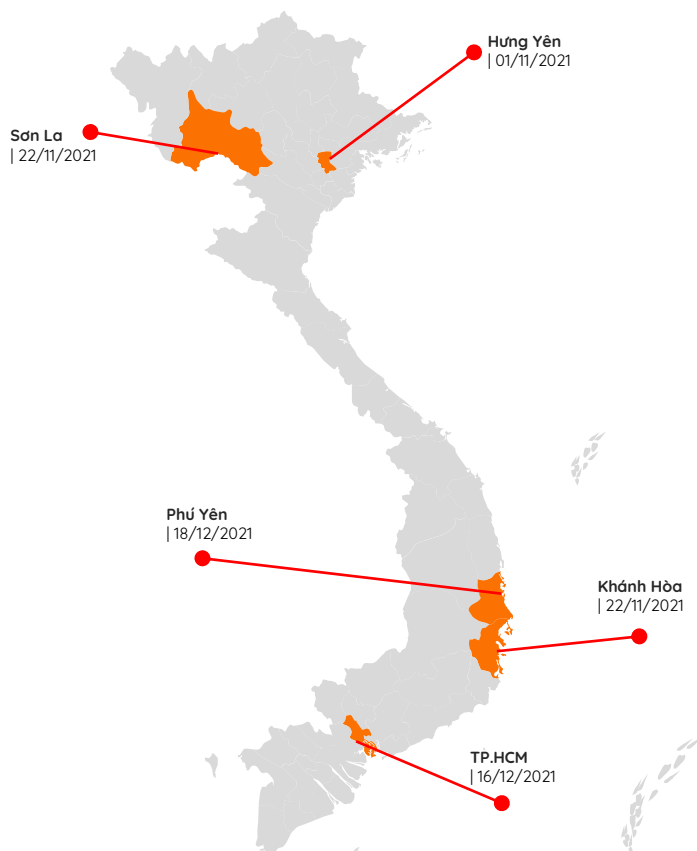
Quý IV/2021

CHUỖI SỰ KIỆN ĐÃ DIỄN RA

Hưng Yên | 01/011/2021
Khánh Hòa | 22/11/2021
Sơn La | 10/12/2021
TP.HCM | 16/12/2021
Phú Yên | 18/12/2021

CHUỖI SỰ KIỆN SẴP DIỄN RA

Hòa Bình | 13/01/2022
Quảng Ninh | 19/01/2022



ẤN PHẨM MỚI RA MẮT

(Để tải nội dung ấn phẩm, vui lòng truy cập <https://pcivietnam.vn/an-pham/nguyen-cuu-khac>)

TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH BỆNH COVID-19 ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

BÁO CÁO THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ - ĐẤT ĐAI - XÂY DỰNG - MÔI TRƯỜNG



USAID
TƯ NHÂN DÂN MỸ

PCI
SINCE 2005



THÔNG TIN

LIÊN HỆ

Dự án Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)



Ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
Tầng 6, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội



+84 24 3574 6983



+84 24 3577 1459

Email: pci@vcci.com.vn, vcci.pci@gmail.com

Website: pcivietnam.vn



Pharmacity

Tiết kiệm hơn - Sống khỏe hơn